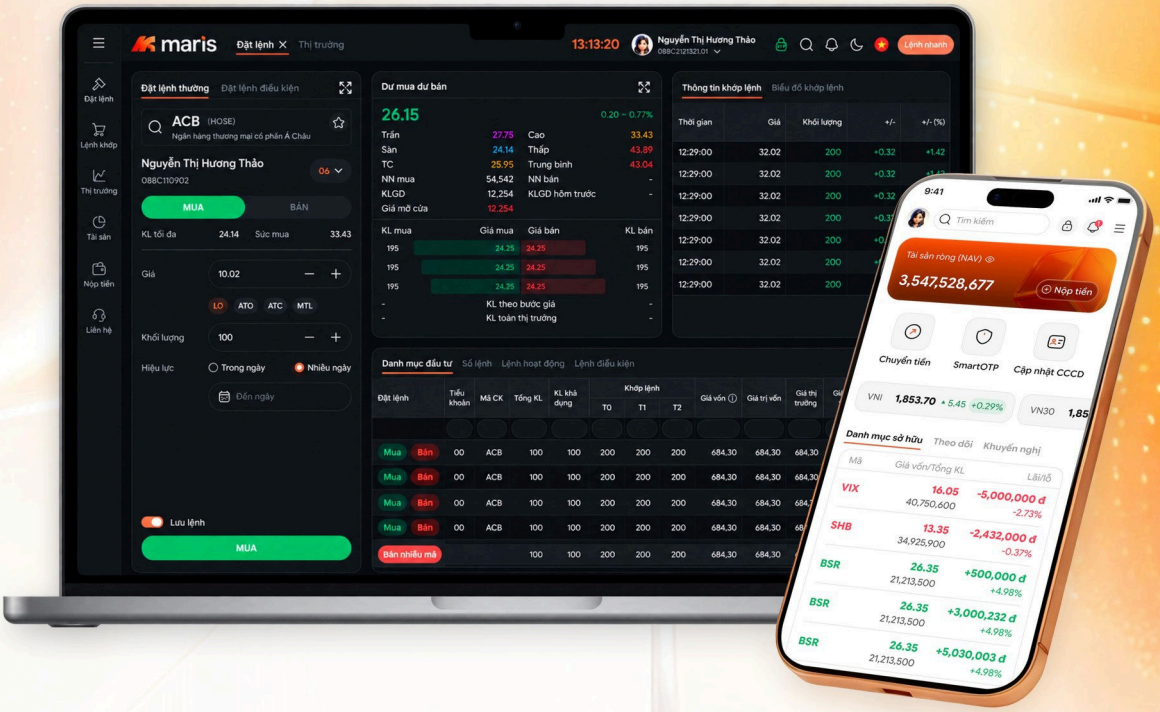
maris

Đồng hành cùng mỗi
quyết định đầu tư



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MARIS

Dành cho nhà đầu tư

Trading Platform

Mobile App

Mục lục

PHẦN I. TÀI KHOẢN VÀ BẢO MẬT

1. Mở tài khoản cho Khách hàng 3
2. Đăng nhập 16
3. Đổi mật khẩu đăng nhập 18
4. Đổi phương thức xác thực bước 2 22

PHẦN II. GIAO DỊCH

5. Đặt lệnh 30
6. Sổ lệnh 50
7. Danh mục 53
8. Tài sản 56
9. Trái phiếu 58
10. Chuyển chứng khoán 62

PHẦN III. GIAO DỊCH TIỀN

11. Nộp tiền 68
12. Chuyển tiền nội bộ 70
13. Chuyển tiền ra ngoài 74
14. Ứng trước tiền bán 84

PHẦN IV. THỰC HIỆN QUYỀN

15. Đăng ký quyền mua 90
16. Tra cứu thông tin quyền 97

PHẦN V. QUẢN LÝ TÀI KHOẢN

17. Sao kê tiền 101
18. Sao kê chứng khoán 103

PHẦN VI. TIỆN ÍCH

19. Đăng ký trở thành đối tác 107
20. Thiết lập cảnh báo 111
21. Tiện ích Margin và sản phẩm tài chính 118

PHẦN I

Tài khoản và bảo mật

1. Mở tài khoản cho Khách hàng

2. Đăng nhập

3. Đổi mật khẩu đăng nhập

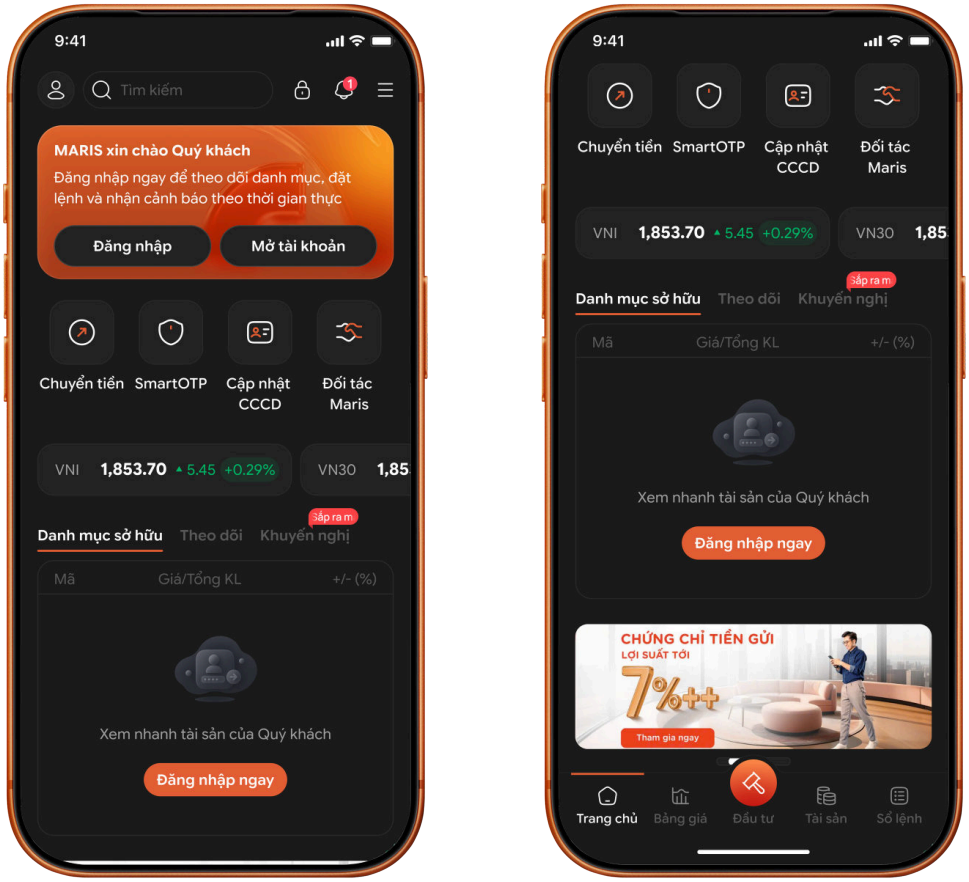
4. Đổi phương thức xác thực bước 2

1. Mở tài khoản cho Khách hàng

Tính năng giúp nhà đầu tư mở tài khoản chứng khoán trực tuyến, từ khai báo thông tin, xác thực giấy tờ đến ký hợp đồng ngay trên Mobile App.

Bước 1: Bắt đầu mở tài khoản

1. Tải ứng dụng **Maris Invest**.
2. Mở ứng dụng, tại màn hình **Trang chủ** bấm nút **Mở tài khoản**.
3. Thực hiện tiếp từ Bước 2.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 2: Nhập thông tin cơ bản

Tại màn hình **Thông tin cơ bản** (Bước 1/7):

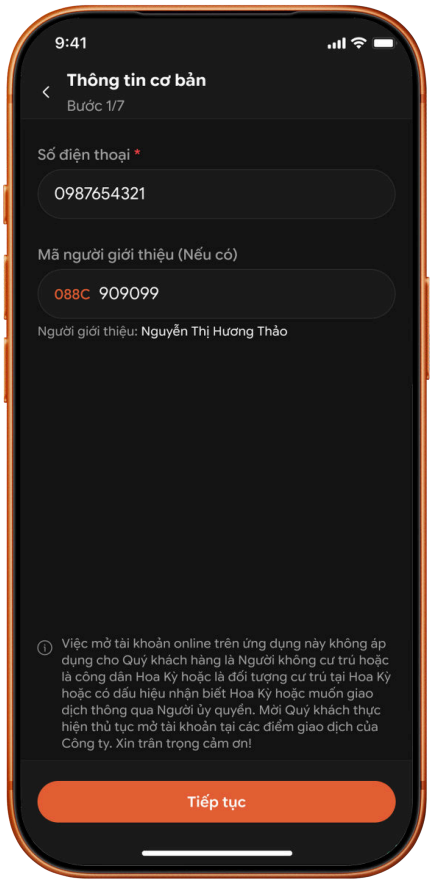
1. Nhập thông tin vào các trường bên dưới.
2. Bấm **Tiếp tục**.

Thông tin cần nhập:

- **Số điện thoại**: Bắt buộc nhập.

- **Mã người giới thiệu (Nếu có)**: Nhập mã người giới thiệu. Tên người giới thiệu hiển thị bên dưới ô nhập.

> **Lưu ý:** Việc mở tài khoản online trên ứng dụng không áp dụng cho Quý khách hàng là người không cư trú, là công dân Hoa Kỳ, là đối tượng cư trú tại Hoa Kỳ, có dấu hiệu nhận biết Hoa Kỳ hoặc muốn giao dịch qua Người ủy quyền. Các trường hợp này cần thực hiện thủ tục mở tài khoản tại các điểm giao dịch của Công ty.



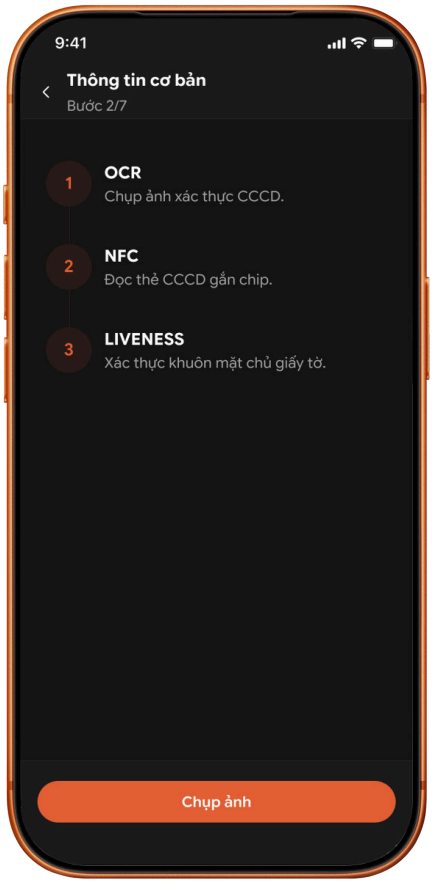
Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 3: Xác thực giấy tờ và khuôn mặt

Tại màn hình **Thông tin cơ bản** (Bước 2/7), quá trình xác thực gồm 3 bước theo thứ tự:

- **OCR**: Chụp ảnh xác thực CCCD.
- **NFC**: Đọc thẻ CCCD gắn chip.
- **LIVENESS**: Xác thực khuôn mặt chủ giấy tờ.

Bấm **Chụp ảnh** để bắt đầu.



3.1. Chụp ảnh CCCD (OCR)

1. Di chuyển camera để thấy rõ mặt trước CMND/CCCD.
2. Bấm **Chụp ảnh**.
3. Chụp tiếp mặt sau CMND/CCCD theo hướng dẫn trên màn hình.



3.2. Quét thẻ NFC

1. Để thiết bị gần chip NFC trên mặt sau thẻ.
2. Giữ yên cho đến khi hệ thống đọc xong thẻ.
3. Bấm **Hủy** nếu muốn dừng quét.



3.3. Xác thực khuôn mặt (LIVENESS)

1. Đưa khuôn mặt vào khung hình.
2. Làm theo hướng dẫn trên màn hình.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

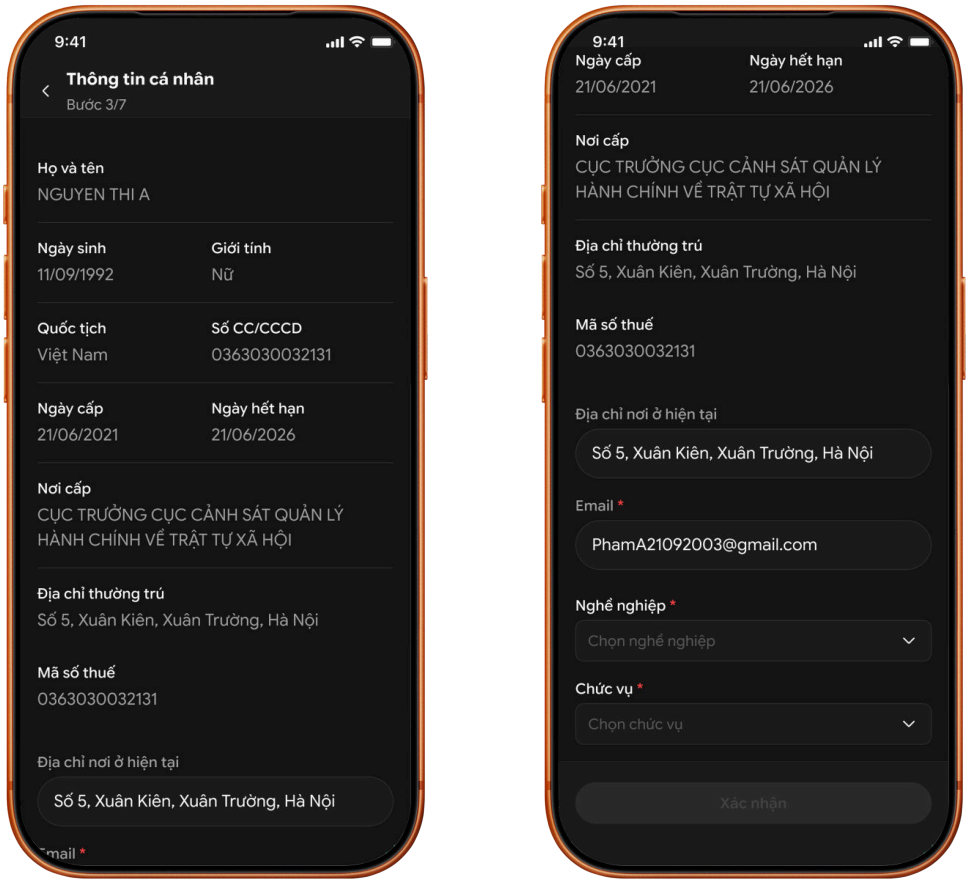
Bước 4: Kiểm tra và bổ sung thông tin cá nhân

Tại màn hình **Thông tin cá nhân** (Bước 3/7):

1. Kiểm tra các thông tin hiển thị: **Họ và tên**, **Ngày sinh**, **Giới tính**, **Quốc tịch**, **Số CC/CCCD**, **Ngày cấp**, **Ngày hết hạn**, **Nơi cấp**, **Địa chỉ thường trú**, **Mã số thuế**.
2. Nhập hoặc kiểm tra các trường bên dưới.
3. Bấm **Xác nhận**.

Thông tin cần nhập:

- **Địa chỉ nơi ở hiện tại**: Nhập địa chỉ nơi ở hiện tại.
- **Email**: Bắt buộc nhập. Hợp đồng sẽ được gửi về email này.
- **Nghề nghiệp**: Bắt buộc chọn.
- **Chức vụ**: Bắt buộc chọn.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 5: Đăng ký sản phẩm và dịch vụ

Tại màn hình **Đăng ký sản phẩm và dịch vụ** (Bước 4/7):

1. Tại mục **Đăng ký mở tiểu khoản giao dịch ký quỹ**, chọn **Có** hoặc **Không**.
2. Tại mục **Đăng ký ngân hàng thụ hưởng**, chọn ngân hàng và nhập số tài khoản (trường không bắt buộc).
3. Bấm **Tiếp tục**.



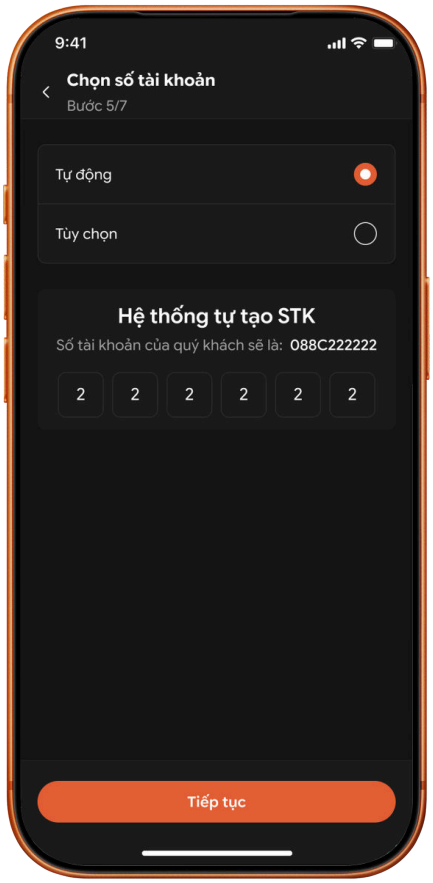
Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 6: Chọn số tài khoản

Tại màn hình **Chọn số tài khoản** (Bước 5/7), chọn một trong hai cách:

- **Tự động**: Hệ thống tự tạo số tài khoản. Số tài khoản hiển thị tại dòng **Số tài khoản của quý khách sẽ là**.
- **Tùy chọn**: Tự nhập 6 số cuối của số tài khoản.

Sau đó bấm **Tiếp tục**.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 7: Thiết lập mật khẩu

Tại màn hình **Thiết lập mật khẩu** (Bước 6/7):

1. Nhập **Mật khẩu**.
2. Nhập lại mật khẩu tại ô **Xác nhận mật khẩu**.
3. Bấm **Tiếp tục**.

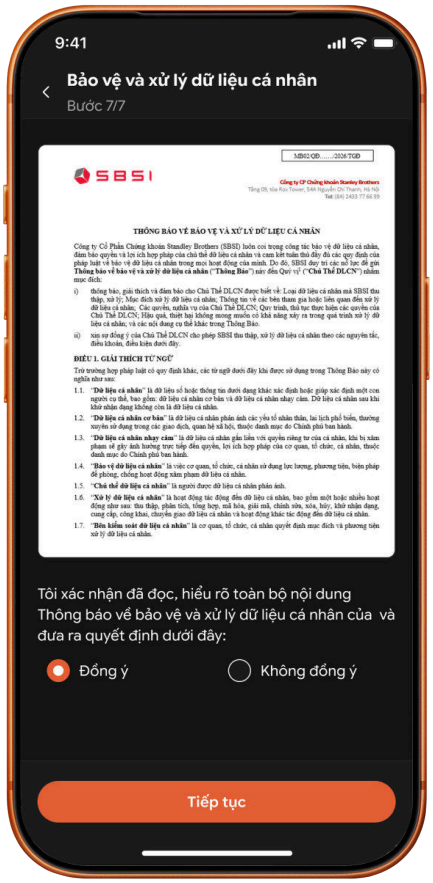


Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 8: Đồng ý bảo vệ và xử lý dữ liệu cá nhân

Tại màn hình **Bảo vệ và xử lý dữ liệu cá nhân** (Bước 7/7):

1. Đọc nội dung **Thông báo về bảo vệ và xử lý dữ liệu cá nhân**.
2. Chọn **Đồng ý** hoặc **Không đồng ý**.
3. Bấm **Tiếp tục**.



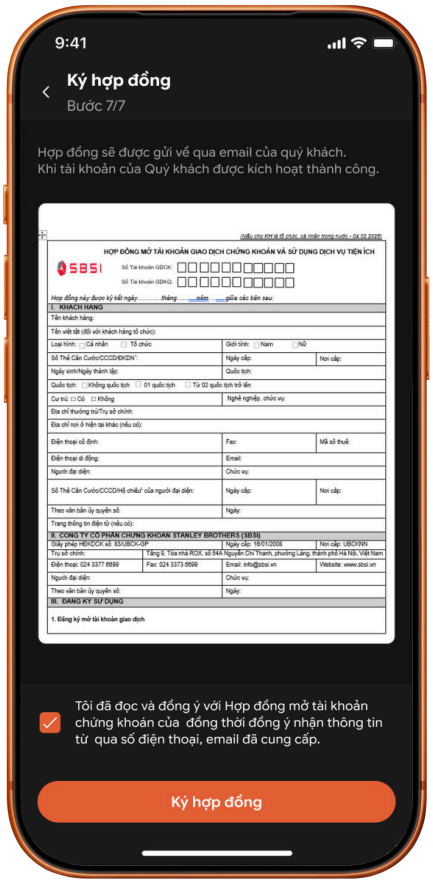
Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 9: Ký hợp đồng

Tại màn hình **Ký hợp đồng** (Bước 7/7):

1. Đọc nội dung hợp đồng.
2. Chọn ô xác nhận **Tôi đã đọc và đồng ý với Hợp đồng mở tài khoản chứng khoán** và đồng ý nhận thông tin qua số điện thoại, email đã cung cấp.
3. Bấm **Ký hợp đồng**.

Hợp đồng được gửi về email của nhà đầu tư khi tài khoản được kích hoạt thành công.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 10: Hoàn tất mở tài khoản

Màn hình **Đã tiếp nhận hồ sơ mở tài khoản** hiển thị khi hồ sơ được tiếp nhận. Hợp đồng và thông tin tài khoản sẽ được gửi qua email và SMS trong thời gian sớm nhất.

Bấm **Trải nghiệm ngay** để kết thúc.



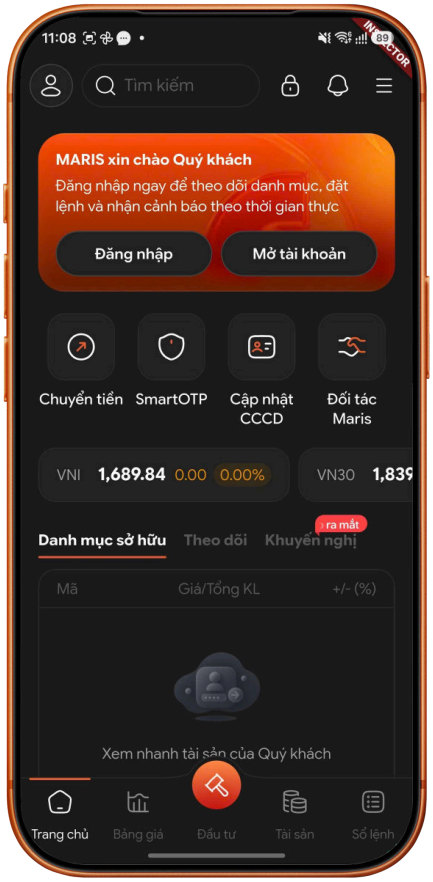
Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

2. Đăng nhập

Tính năng Đăng nhập giúp nhà đầu tư truy cập tài khoản để theo dõi danh mục, đặt lệnh và nhận cảnh báo theo thời gian thực trên Mobile App.

Bước 1: Mở màn hình đăng nhập

Tại màn hình **Trang chủ**, bấm **Đăng nhập**.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 2: Nhập thông tin đăng nhập

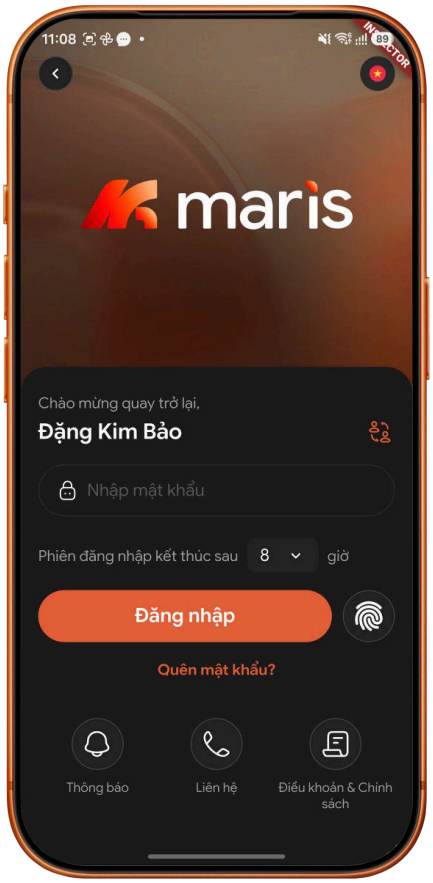
Đăng nhập lần đầu

- Nhập số tài khoản vào ô tài khoản.
- Nhập **Mật khẩu**.
- Chọn số giờ tại **Phiên đăng nhập kết thúc sau**.

Đăng nhập lại với tài khoản đã lưu

Màn hình hiển thị **Chào mừng quay trở lại** kèm tên nhà đầu tư.

- Nhập **Mật khẩu**.
- Chọn số giờ tại **Phiên đăng nhập kết thúc sau**.



Đăng nhập bằng tài khoản khác

Bấm biểu tượng đổi tài khoản bên phải tên nhà đầu tư, rồi nhập số tài khoản khác vào ô tài khoản.

Thông tin cần nhập

- **Tài khoản**: hệ thống điền sẵn tiền tố 088C, nhà đầu tư nhập phần số còn lại.
- **Mật khẩu**: mật khẩu đăng nhập của tài khoản.
- **Phiên đăng nhập kết thúc sau**: chọn 1, 6, 8 hoặc 12 giờ. Mặc định là 8 giờ.

Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 3: Bấm Đăng nhập

Bấm **Đăng nhập**. Hệ thống chuyển thẳng đến màn hình chính.

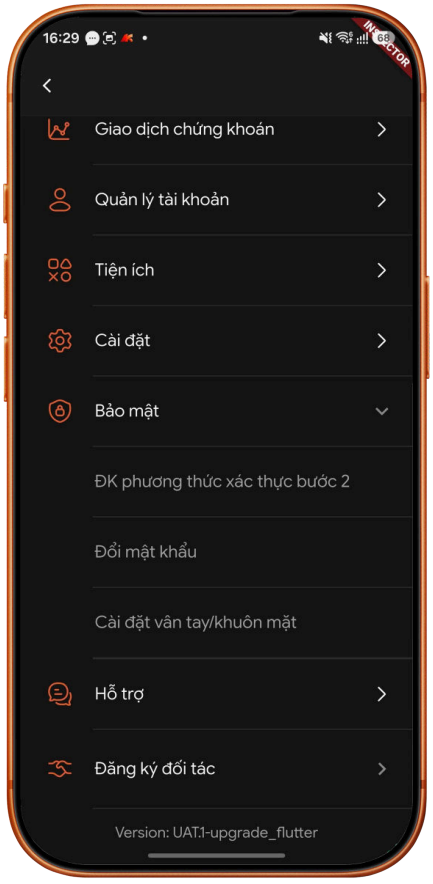
Nếu đã bật đăng nhập bằng vân tay, nhà đầu tư có thể bấm biểu tượng vân tay bên cạnh nút **Đăng nhập** thay cho việc nhập mật khẩu.

3. Đổi mật khẩu đăng nhập

Tính năng Đổi mật khẩu đăng nhập giúp nhà đầu tư thay mật khẩu dùng để đăng nhập Mobile App. Sau khi đổi thành công, nhà đầu tư đăng nhập lại bằng mật khẩu mới.

Bước 1: Mở màn hình đổi mật khẩu

- Tại **Trang chủ**, bấm biểu tượng menu ☰ ở góc trên bên phải.
- Chọn **Bảo mật** > **Đổi mật khẩu**.

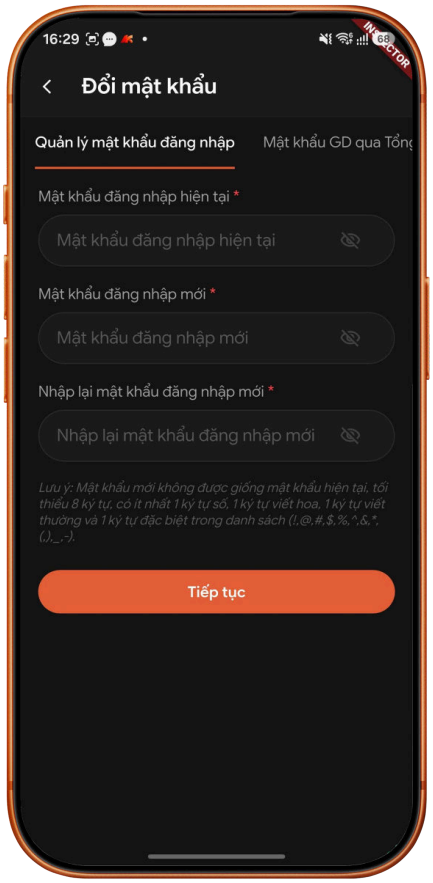


Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 2: Nhập mật khẩu hiện tại và mật khẩu mới

Tại tab **Quản lý mật khẩu đăng nhập**:

- Nhập **Mật khẩu đăng nhập hiện tại**.
- Nhập **Mật khẩu đăng nhập mới**.
- Nhập **Nhập lại mật khẩu đăng nhập mới**.
- Bấm **Tiếp tục**.



Thông tin cần nhập

- **Mật khẩu hiện tại**: mật khẩu đang dùng để đăng nhập.
- **Mật khẩu mới**: không được giống mật khẩu hiện tại; tối thiểu 8 ký tự, có ít nhất 1 ký tự số, 1 ký tự viết hoa, 1 ký tự viết thường và 1 ký tự đặc biệt trong danh sách `! @ # $ % ^ & * ( ) _ -`.
- **Nhập lại mật khẩu mới**: nhập lại đúng mật khẩu mới.

Bấm biểu tượng con mắt trong ô để hiện hoặc ẩn mật khẩu đã nhập.

Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 3: Xác thực bằng SMS-OTP

Tại màn hình **Xác nhận thông tin**:

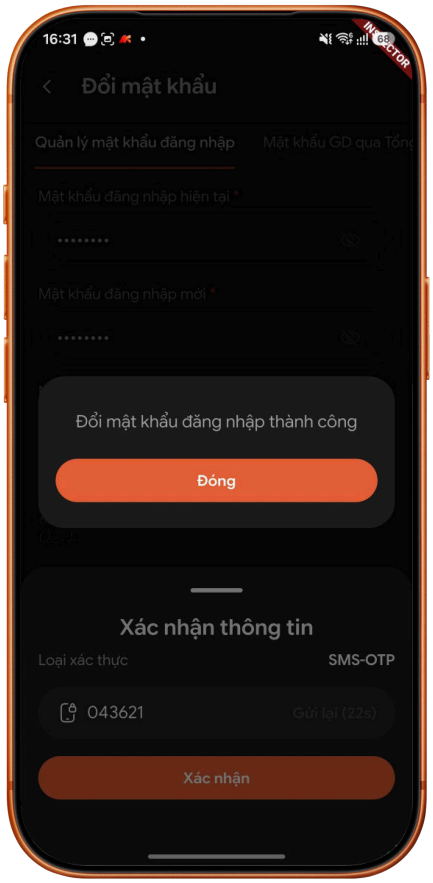
- Bấm **Gửi OTP**.
- Nhập mã SMS-OTP nhận được qua tin nhắn vào ô **Nhập SMS-OTP**.
- Bấm **Xác nhận**.

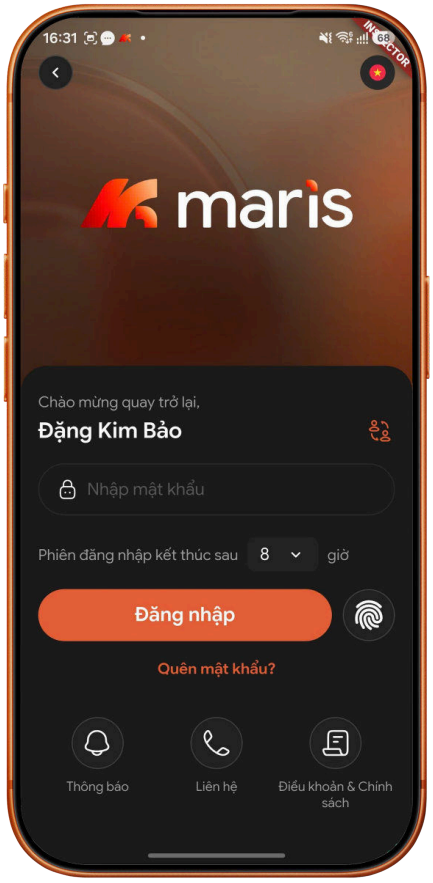


Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 4: Đăng nhập lại bằng mật khẩu mới

- Hệ thống thông báo **Đổi mật khẩu đăng nhập thành công**. Bấm **Đóng**.
- Ứng dụng chuyển về màn hình đăng nhập. Nhập mật khẩu mới và bấm **Đăng nhập**.





Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

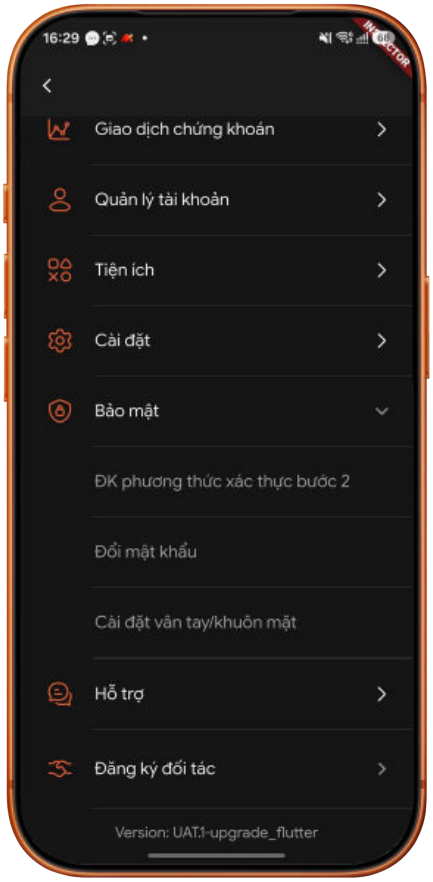
4. Đổi phương thức xác thực bước 2

Tính năng giúp nhà đầu tư đổi phương thức xác thực bước 2 giữa **SMS-OTP**, **PIN** và **SmartOTP**.

> **Lưu ý:**
> - Đổi sang **SmartOTP** chỉ thực hiện được trên Mobile App.
> - Sau mỗi lần đổi thành công, hệ thống đăng xuất. Nhà đầu tư cần đăng nhập lại.

Bước 1: Mở màn hình đổi phương thức xác thực

- Tại **Trang chủ**, bấm biểu tượng menu ☰ ở góc trên bên phải.
- Chọn **Bảo mật** > **ĐK phương thức xác thực bước 2**.

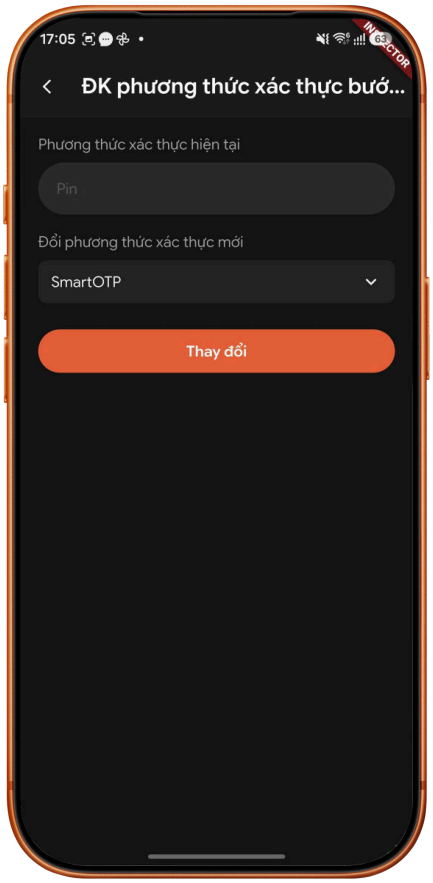


Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 2: Chọn phương thức mới

Màn hình hiển thị phương thức đang dùng tại **Phương thức xác thực hiện tại**.

- Chọn phương thức tại **Đổi phương thức xác thực mới**.
- Bấm **Thay đổi**.



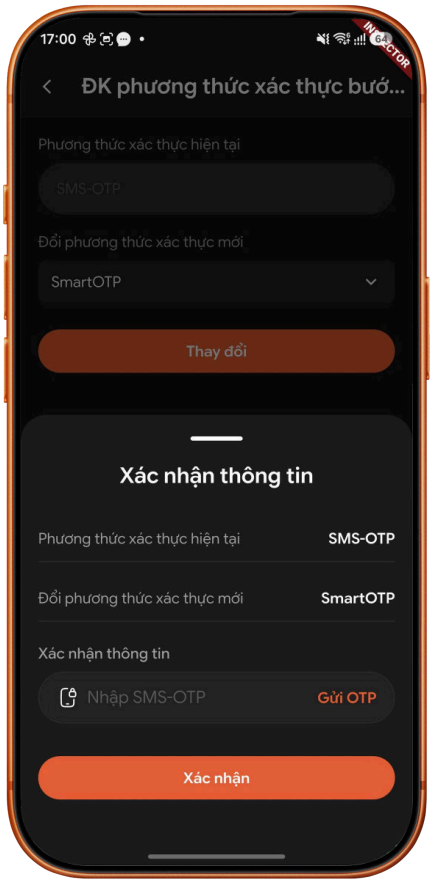
Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 3: Xác thực bằng SMS-OTP

Bước này áp dụng khi đổi sang bất kỳ phương thức nào.

Tại màn hình **Xác nhận thông tin**:

- Kiểm tra **Phương thức xác thực hiện tại** và **Đổi phương thức xác thực mới**.
- Bấm **Gửi OTP**.
- Nhập mã SMS-OTP nhận được qua tin nhắn.
- Bấm **Xác nhận**.



Nếu đổi sang **SMS-OTP**, việc đổi hoàn tất sau bước này. Chuyển đến **Bước 5**.

Sau đó, tài khoản sẽ đăng xuất và yêu cầu đăng nhập lại để tiếp tục bước tiếp theo.

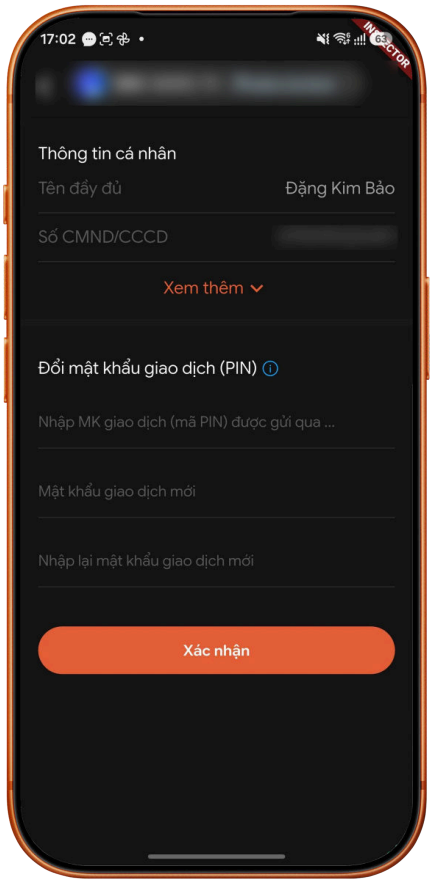
Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 4: Thiết lập phương thức mới

Bước này chỉ áp dụng khi đổi sang **PIN** hoặc **SmartOTP**.

Đổi sang PIN

- Nhập mã PIN được gửi qua SMS vào ô **Nhập MK giao dịch (mã PIN) được gửi qua SMS**.
- Nhập **Mật khẩu giao dịch mới**.
- Nhập **Nhập lại mật khẩu giao dịch mới**.
- Bấm **Xác nhận**.
- Tại màn hình **Xác nhận thông tin**, bấm **Gửi OTP**, nhập mã SMS-OTP và bấm **Xác nhận**.
- Hệ thống thông báo **Đổi mật khẩu giao dịch thành công**. Bấm **Đóng**.





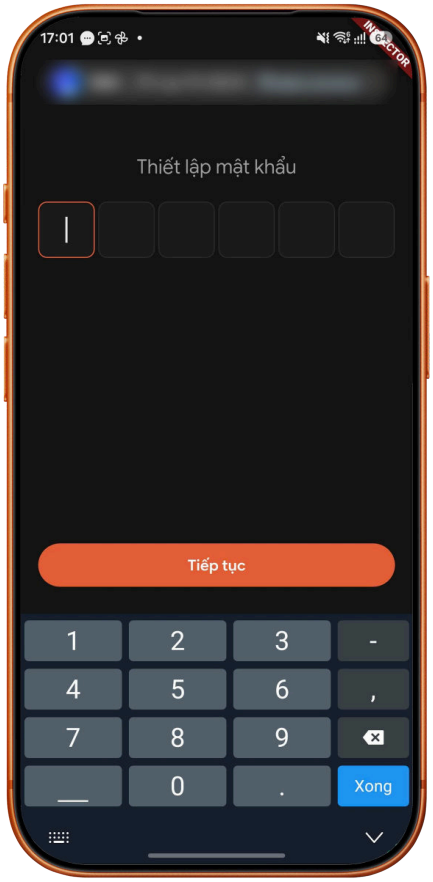
Thông tin cần nhập

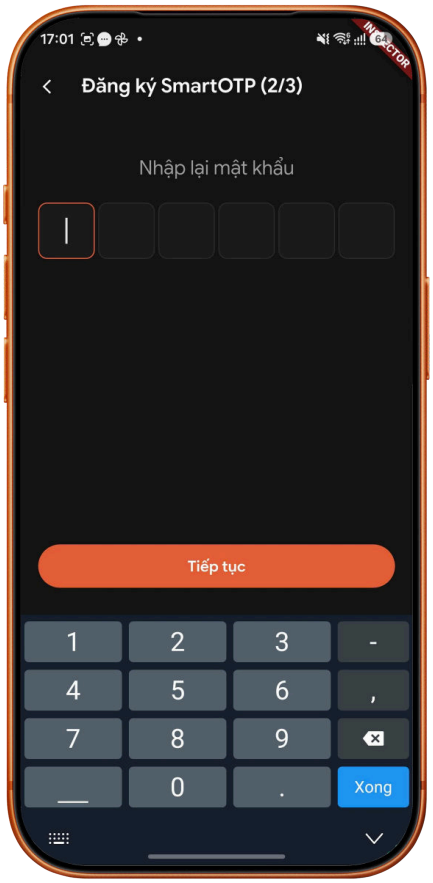
- **Nhập MK giao dịch (mã PIN) được gửi qua SMS**: mã PIN nhận được qua tin nhắn SMS.

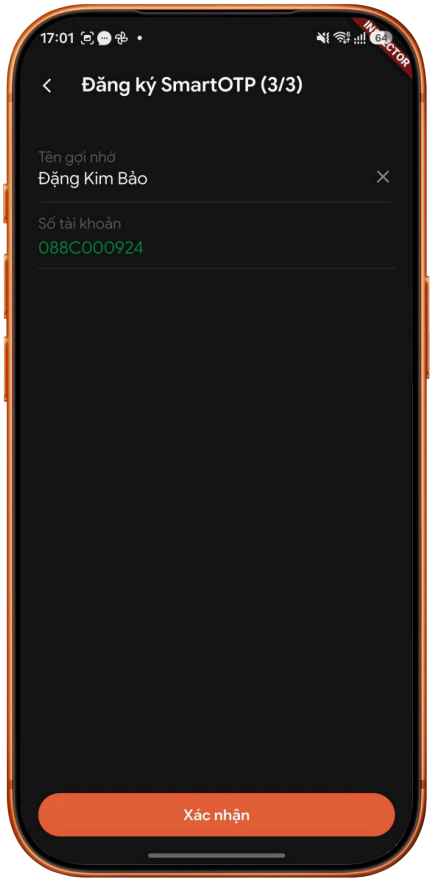
- **Mật khẩu giao dịch mới**: không được giống mật khẩu hiện tại; gồm 6 ký tự số và/hoặc chữ; không được là 6 ký tự số liên tiếp.
- **Nhập lại mật khẩu giao dịch mới**: nhập lại đúng mật khẩu giao dịch mới.

Đổi sang SmartOTP

- Tại màn hình **Thiết lập mật khẩu**, nhập mật khẩu SmartOTP gồm 6 ký tự. Bấm **Tiếp tục**.
- Tại màn hình **Đăng ký SmartOTP (2/3)**, nhập lại mật khẩu vừa tạo. Bấm **Tiếp tục**.
- Tại màn hình **Đăng ký SmartOTP (3/3)**, kiểm tra **Tên gợi nhớ** và **Số tài khoản**. Bấm **Xác nhận**.







Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 5: Đăng nhập lại

Sau khi đổi phương thức thành công, hệ thống đăng xuất tài khoản. Đăng nhập lại để tiếp tục sử dụng với phương thức xác thực mới.

PHẦN II

Giao dịch

5. Đặt lệnh

6. Sổ lệnh

7. Danh mục

8. Tài sản

9. Trái phiếu

10. Chuyển chứng khoán

5. Đặt lệnh

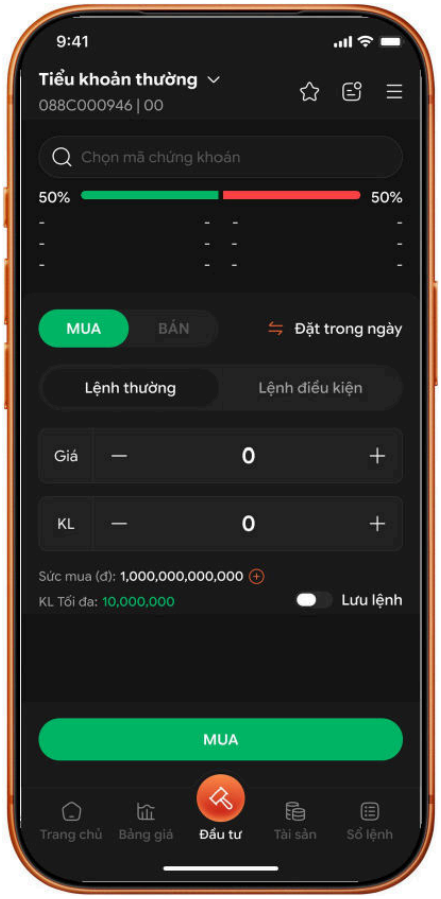
Tính năng giúp nhà đầu tư mua, bán chứng khoán: đặt lệnh thường trong ngày, lệnh nhiều ngày hoặc lệnh điều kiện, rồi xác nhận lệnh bằng mã xác thực.

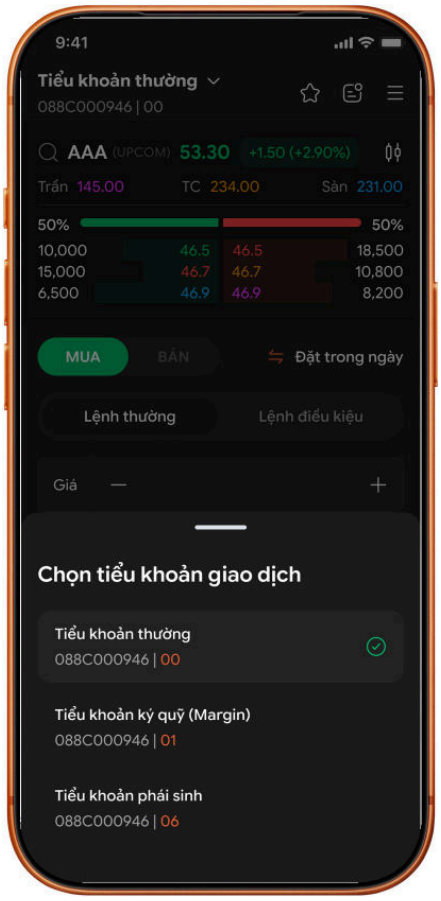
Lệnh thường

Dùng khi mua hoặc bán chứng khoán trong ngày.

Bước 1: Mở màn hình đặt lệnh

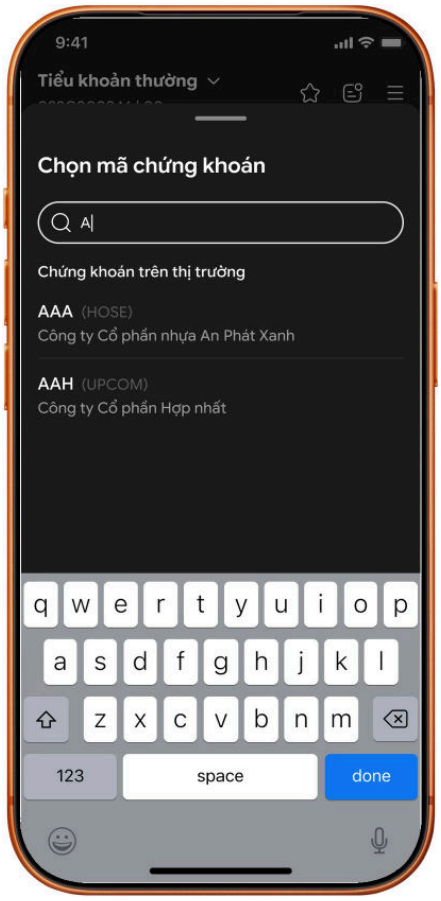
- Bấm **Đầu tư** ở giữa thanh điều hướng dưới cùng. Màn hình đặt lệnh hiện ra.
- Kiểm tra tiểu khoản đang dùng ở góc trên bên trái.
- Để đổi tiểu khoản, bấm vào tên tiểu khoản. Trong bảng **Chọn tiểu khoản giao dịch**, bấm tiểu khoản cần dùng.

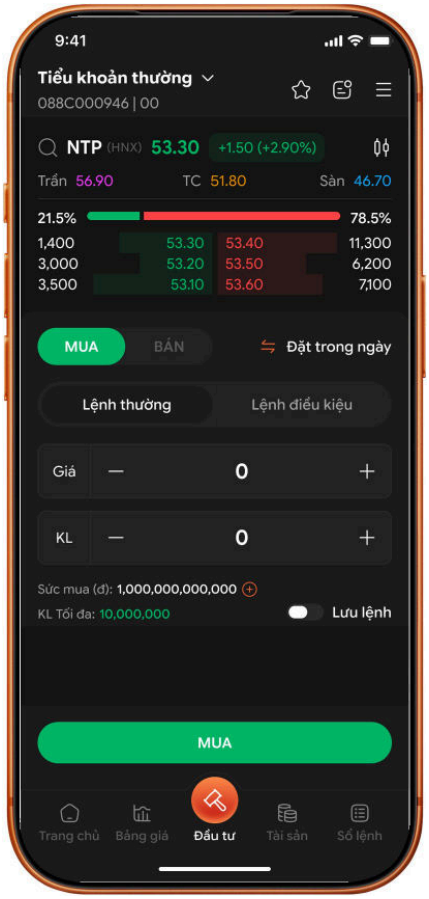




Bước 2: Chọn mã chứng khoán

- Bấm ô **Chọn mã chứng khoán**. Bảng **Chọn mã chứng khoán** hiện ra.
- Nhập mã cần tìm, rồi bấm vào mã trong danh sách **Chứng khoán trên thị trường**.
- Màn hình hiển thị giá hiện tại, giá **Trần**, **TC**, **Sàn** và ba mức giá chờ mua, chờ bán tốt nhất kèm khối lượng.
- Nếu mã không đúng, màn hình báo **Mã chứng khoán không tồn tại**. Kiểm tra và nhập lại mã.

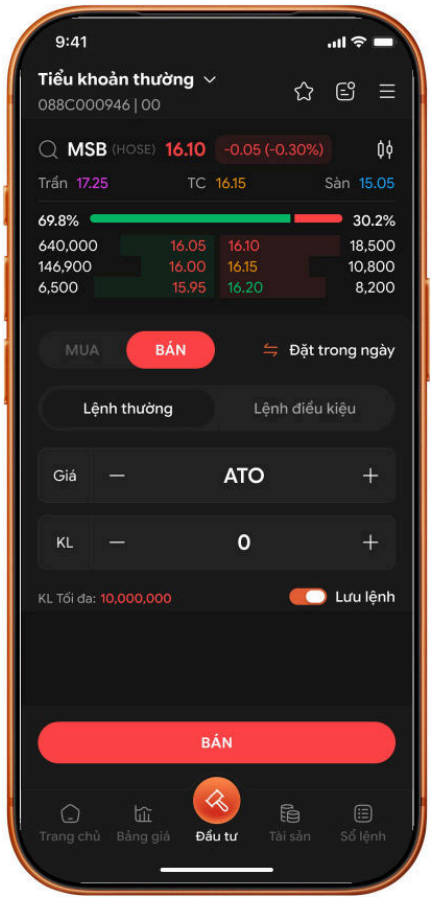

9:41
Tiểu khoản thường
Chọn mã chứng khoán
A
Chứng khoán trên thị trường
AAA (HOSE)
Công ty Cổ phần nhựa An Phát Xanh
AAH (UPCOM)
Công ty Cổ phần Hợp nhất
q w e r t y u i o p
a s d f g h j k l
z x c v b n m
123
space
done


9:41
Tiểu khoản thường
088C000946 | 00
NTP (HNX) 53.30 +1.50 (+2.90%)
Trần 56.90 TC 51.80 Sàn 46.70
21.5% 78.5%
1,400 53.30 53.40 11,300
3,000 53.20 53.50 6,200
3,500 53.10 53.60 7,100
MUA
BÁN
Đặt trong ngày
Lệnh thường
Lệnh điều kiệu
Giá – 0 +
KL – 0 +
Sức mua (đ): 1,000,000,000,000
KL Tối đa: 10,000,000
Lưu lệnh
MUA
Trang chủ
Bảng giá
Đầu tư
Tài sản
Sổ lệnh



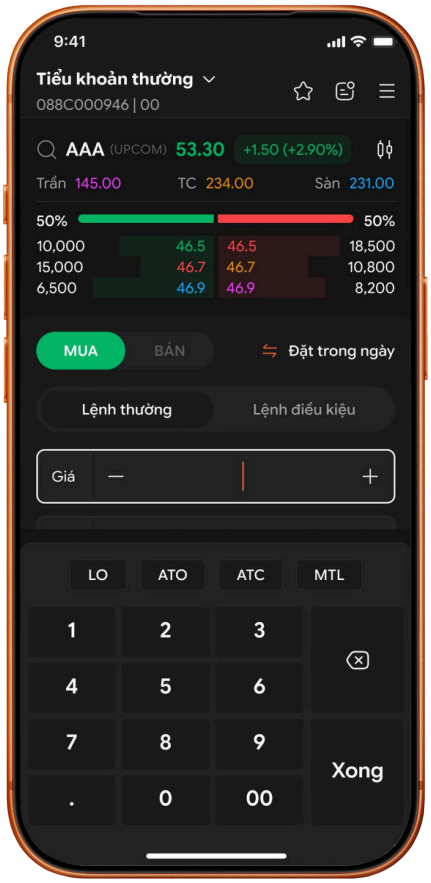
Bước 3: Chọn Mua hoặc Bán

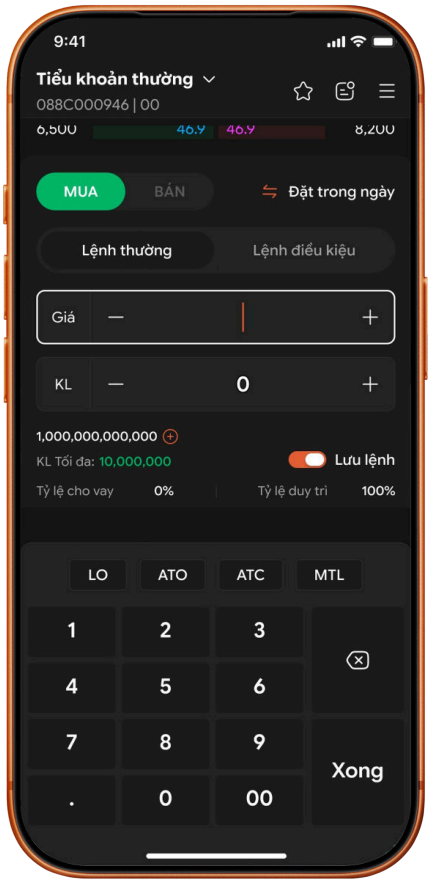
- Bấm **MUA** hoặc **BÁN**.
- Giữ nguyên **Đặt trong ngày** và tab **Lệnh thường**.
- Khi chọn **MUA**, màn hình hiện **Sức mua (đ)** và **KL Tối đa**. Khi chọn **BÁN**, màn hình hiện **KL Tối đa**.

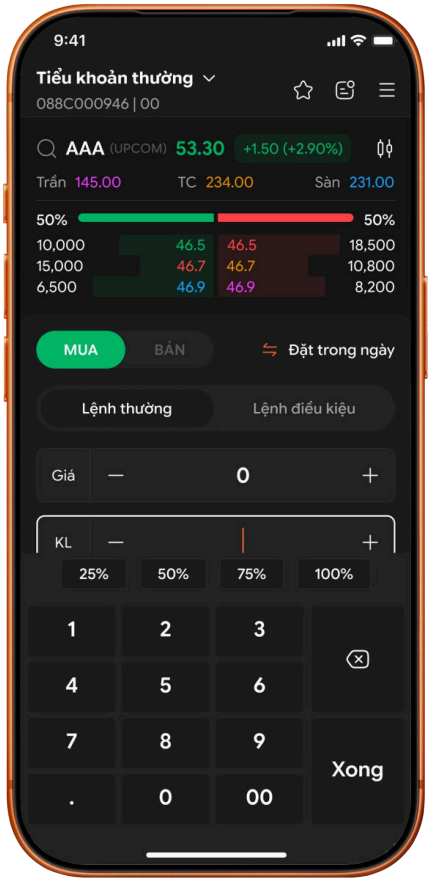


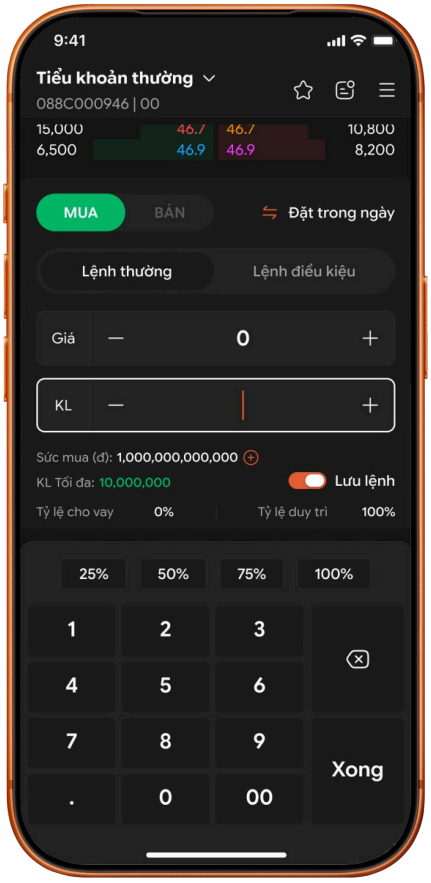
Bước 4: Nhập giá và khối lượng

- Bấm ô **Giá**. Bàn phím số hiện ra. Nhập giá, hoặc bấm nhanh loại giá **LO**, **ATO**, **ATC**, **MTL** ở hàng trên bàn phím.
- Bấm ô **KL**. Nhập khối lượng, hoặc bấm nhanh **25%**, **50%**, **75%**, **100%** ở hàng trên bàn phím.
- Có thể bấm **–** hoặc **+** hai bên ô để giảm hoặc tăng giá trị.
- Bấm **Xong** để đóng bàn phím.



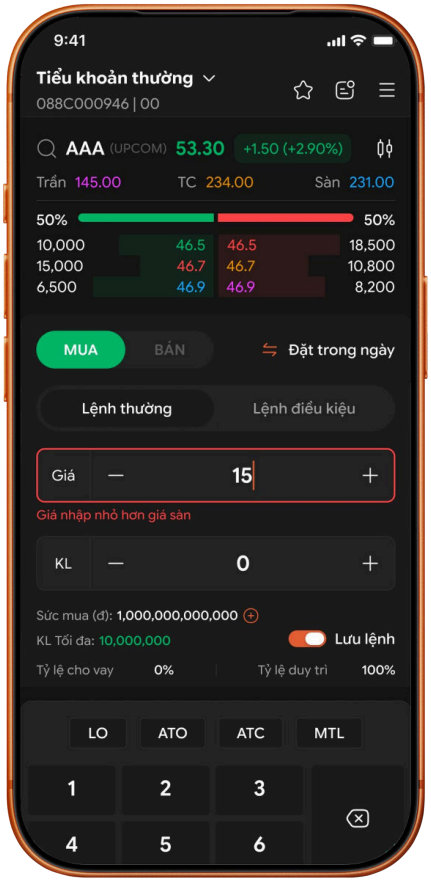


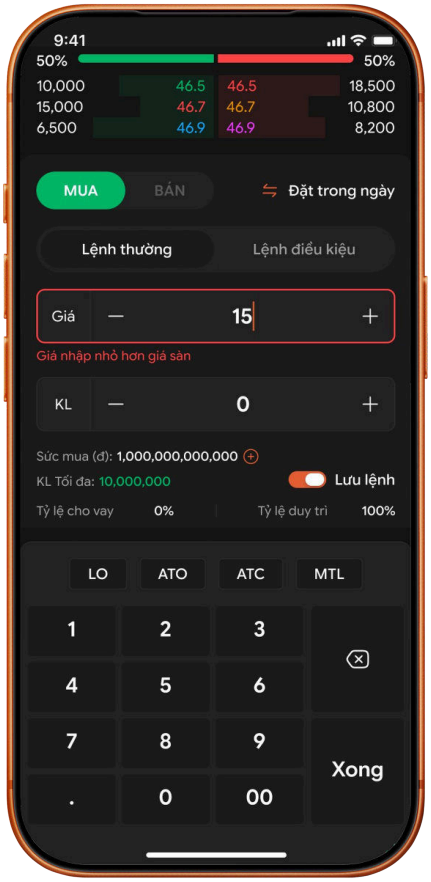


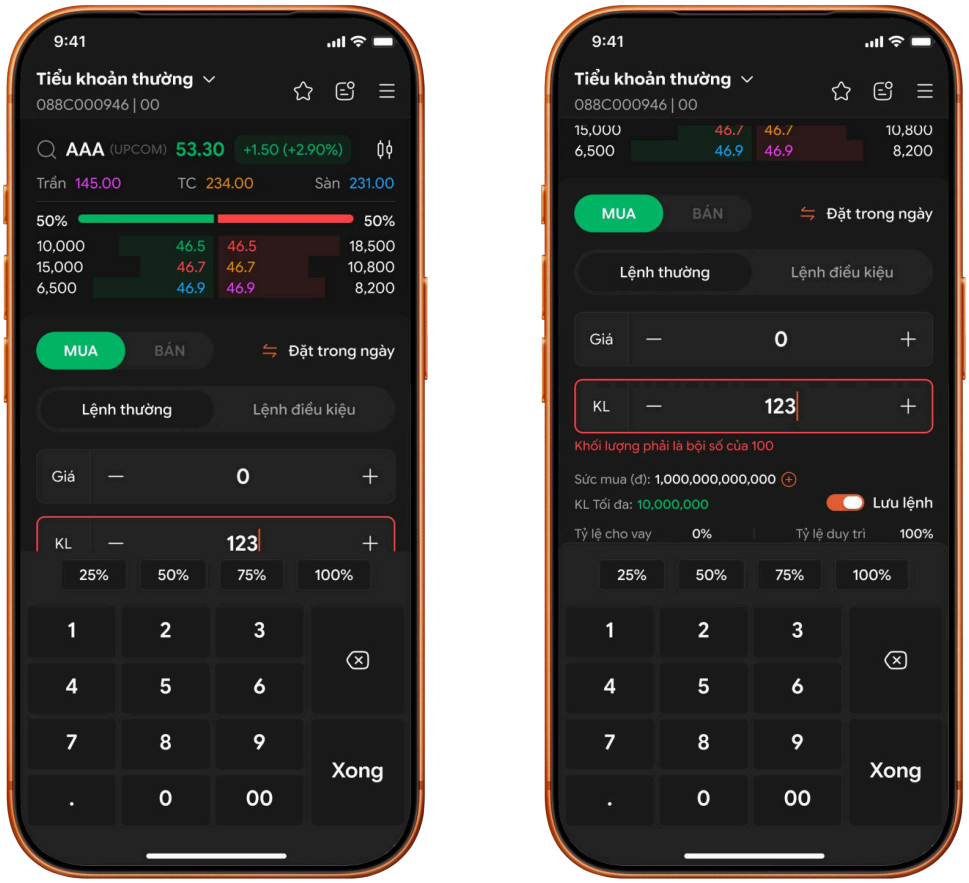


Thông tin cần nhập

- **Giá**: nhập số hoặc chọn loại giá trên bàn phím. Giá nằm ngoài khoảng Trần – Sàn sẽ bị báo lỗi, ví dụ **Giá nhập nhỏ hơn giá sàn**.
- **KL**: khối lượng không hợp lệ sẽ bị báo lỗi, ví dụ **Khối lượng phải là bội số của 100**.
- **Lưu lệnh**: bật nút gạt để giữ lại giá và khối lượng sau khi đặt lệnh.







Bước 5: Bấm MUA hoặc BÁN

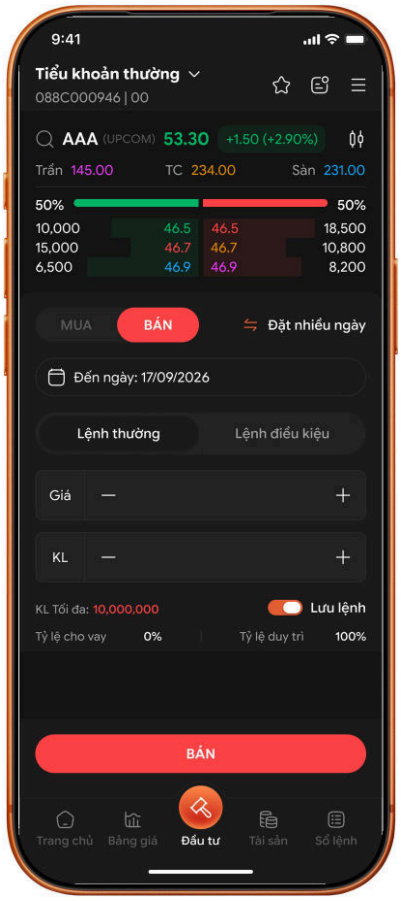
Bấm nút **MUA** (hoặc **BÁN**) ở cuối màn hình. Bảng **Xác nhận Đầu tư** hiện ra. Làm tiếp theo phần **Xác nhận lệnh** ở cuối mục này.

Lệnh nhiều ngày (GTC)

Dùng khi muốn lệnh có hiệu lực đến một ngày chọn trước. Trong thời gian hiệu lực, khi giá đặt nằm trong khoảng Trần – Sàn của ngày giao dịch và số dư chứng khoán/sức mua của tài khoản tại thời điểm đó đủ đáp ứng ký quỹ lệnh đặt, lệnh được kiểm tra, đẩy lên sàn và có thể được khớp với giá đặt hoặc tốt hơn (tùy điều kiện thị trường).

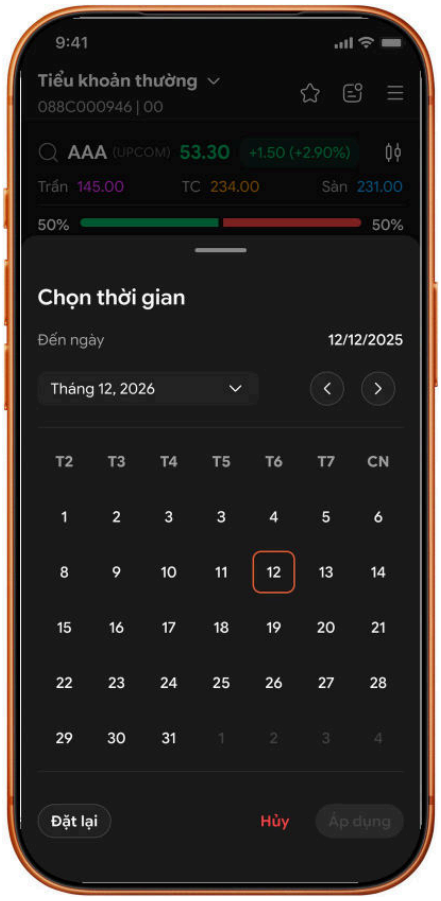
Bước 1: Chuyển sang Đặt nhiều ngày

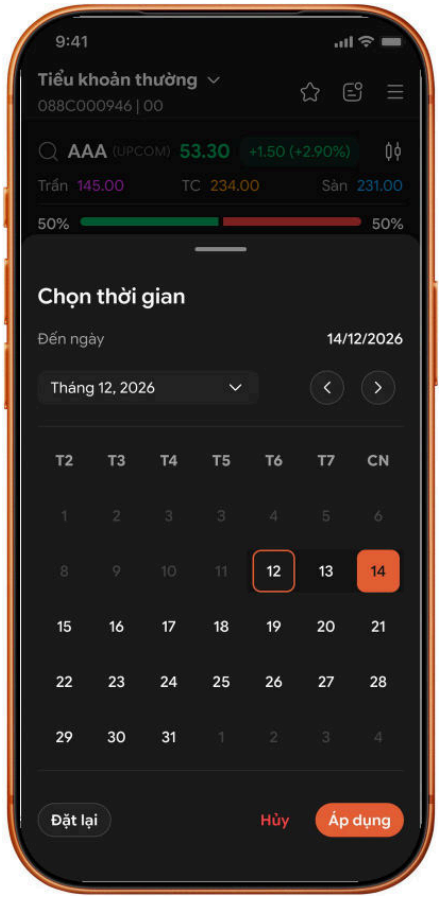
- Chọn mã và chọn **MUA** hoặc **BÁN** như phần **Lệnh thường**.
- Bấm **Đặt trong ngày**. Nhãn đổi thành **Đặt nhiều ngày** và ô **Đến ngày** hiện ra.
- Ô **Đến ngày** được điền sẵn ngày sau ngày hiện tại 1 tháng.



Bước 2: Chọn ngày hết hiệu lực

- Bấm ô **Đến ngày**. Bảng **Chọn thời gian** hiện ra.
- Bấm mũi tên hoặc ô tháng để đổi tháng, rồi bấm ngày cần chọn.
- Bấm **Áp dụng**. Bấm **Đặt lại** để chọn lại, hoặc **Hủy** để đóng bảng.





Bước 3: Nhập giá, khối lượng và đặt lệnh

Làm như Bước 4 và Bước 5 của phần **Lệnh thường**.

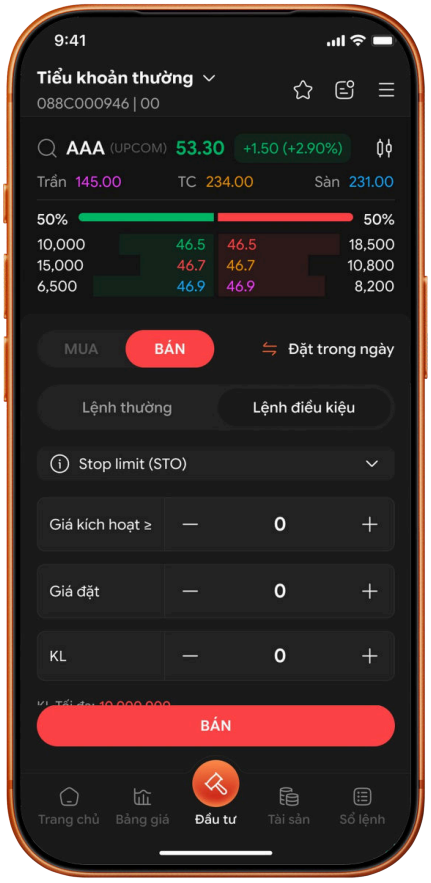
Lệnh điều kiện

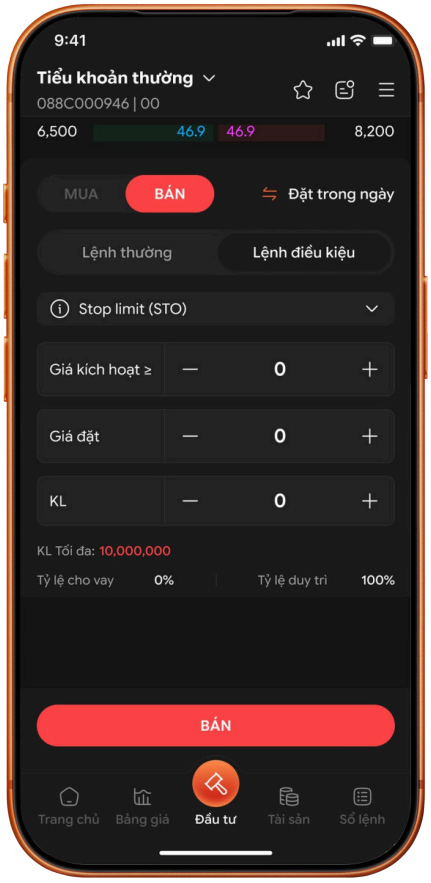
Dùng khi muốn đặt sẵn lệnh. Hệ thống gửi lệnh khi giá thỏa điều kiện đã đặt. Bộ lệnh điều kiện gồm:

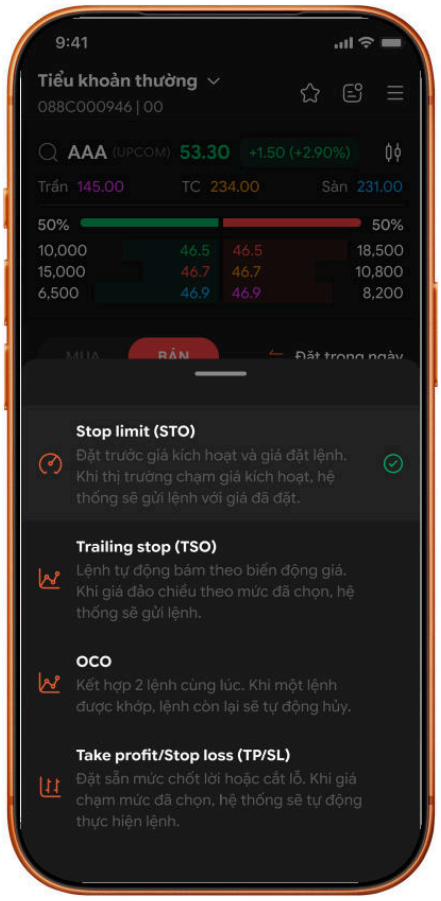
- **Stop limit (STO)**: đặt trước giá kích hoạt và giá đặt lệnh. Khi thị trường chạm giá kích hoạt, hệ thống gửi lệnh với giá đã đặt.
- **Trailing stop (TSO)**: lệnh tự động bám theo biến động giá. Khi giá đảo chiều theo mức đã chọn, hệ thống gửi lệnh.
- **OCO**: kết hợp 2 lệnh cùng lúc. Khi một lệnh được khớp, lệnh còn lại tự động hủy.
- **Take profit/Stop loss (TP/SL)**: đặt sẵn mức chốt lời hoặc cắt lỗ. Khi giá chạm mức đã chọn, hệ thống tự động thực hiện lệnh.

Bước 1: Chọn loại lệnh điều kiện

- Chọn mã và chọn **MUA** hoặc **BÁN** như phần **Lệnh thường**.
- Bấm tab **Lệnh điều kiện**.
- Bấm ô loại lệnh (mặc định **Stop limit (STO)**), rồi bấm loại lệnh cần đặt.



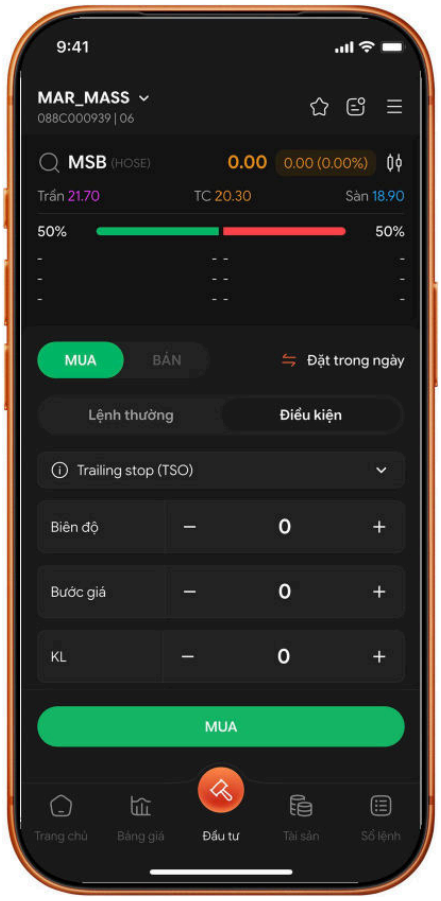


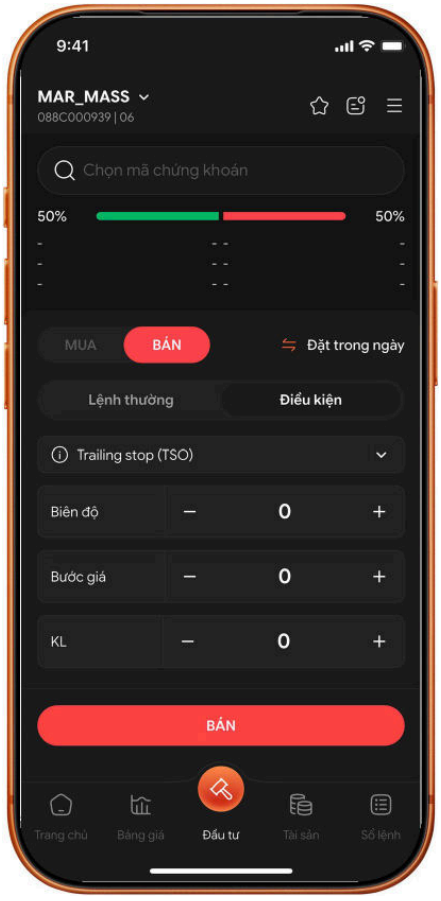


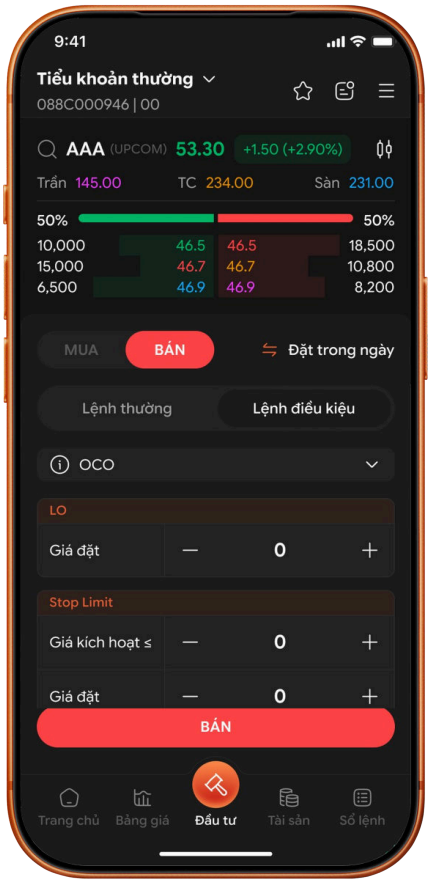
Bước 2: Nhập thông tin theo loại lệnh

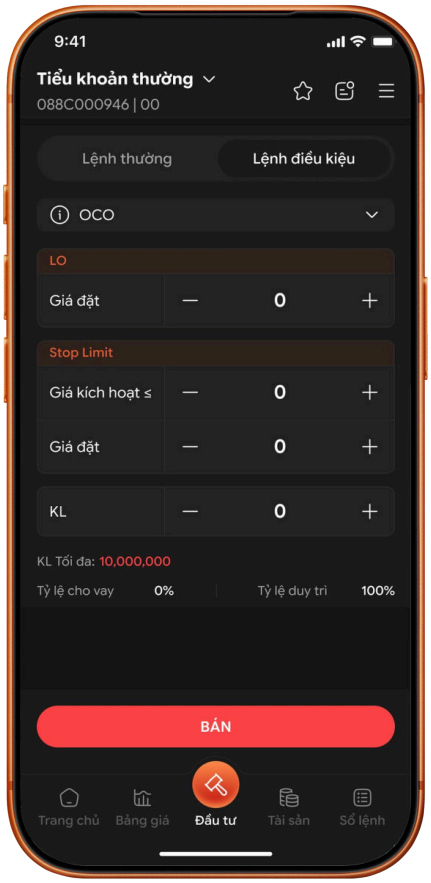
Thông tin cần nhập

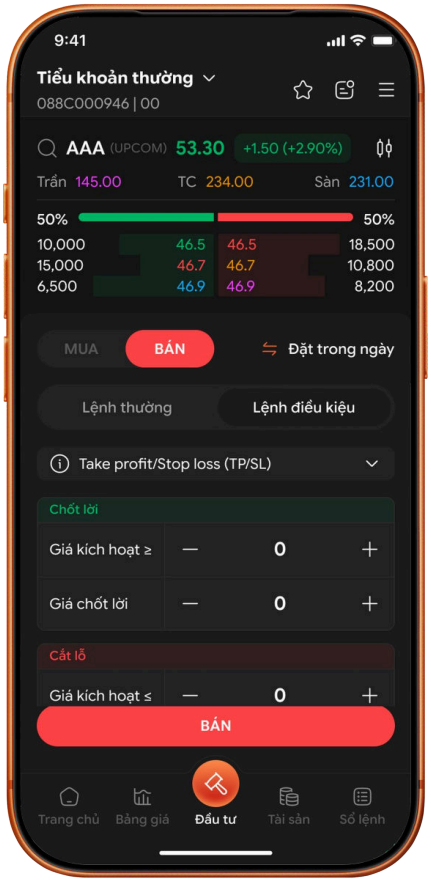
- **Stop limit (STO)**: Giá kích hoạt, Giá đặt, KL.
- **Trailing stop (TSO)**: Biên độ, Bước giá, KL.
- **OCO**: Giá đặt của phần LO; Giá kích hoạt và Giá đặt của phần Stop Limit; KL.
- **Take profit/Stop loss (TP/SL)**: Giá kích hoạt và Giá chốt lời của phần Chốt lời; Giá kích hoạt và Giá cắt lỗ của phần Cắt lỗ; KL.

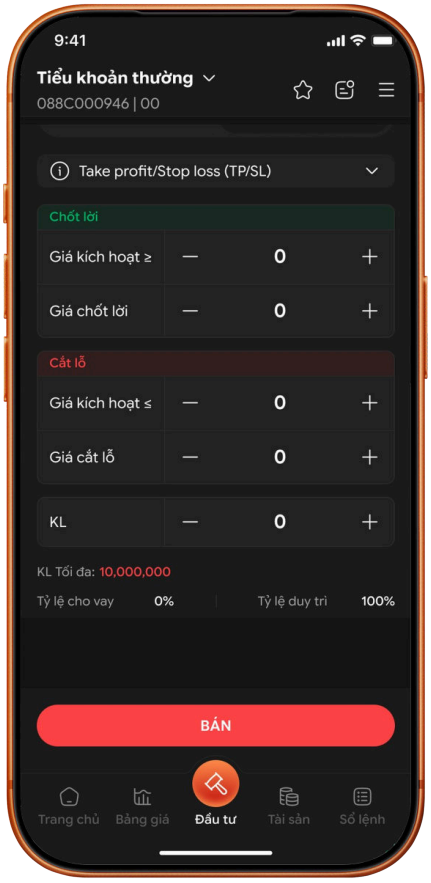

9:41
MAR_MASS
088C000939 | 06
MSB (HOSE)
0.00
0.00 (0.00%)
Trần 21.70
TC 20.30
Sàn 18.90
50%
50%
MUA
BÁN
Đặt trong ngày
Lệnh thường
Điều kiện
Trailing stop (TSO)
Biên độ
0
Bước giá
0
KL
0
MUA
Trang chủ
Bảng giá
Đầu tư
Tài sản
Sổ lệnh


9:41
MAR_MASS
088C000939 | 06
Chọn mã chứng khoán
50%
50%
MUA
BÁN
Đặt trong ngày
Lệnh thường
Điều kiện
Trailing stop (TSO)
Biên độ
0
Bước giá
0
KL
0
BÁN
Trang chủ
Bảng giá
Đầu tư
Tài sản
Sổ lệnh





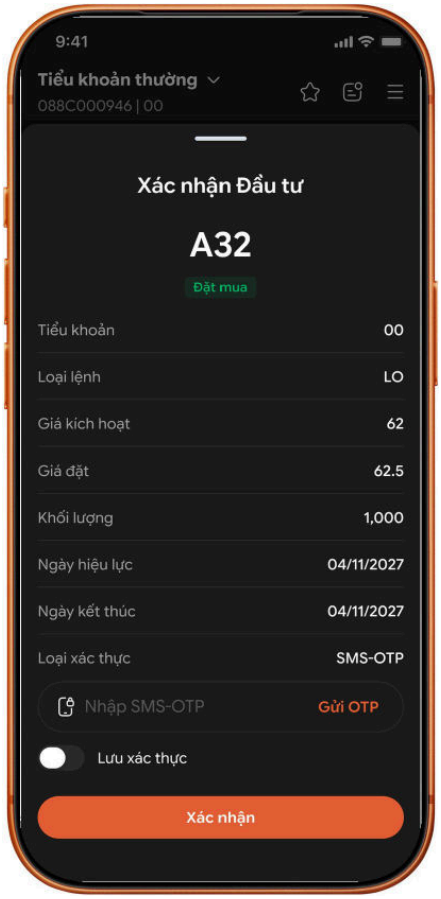




Để lệnh điều kiện có hiệu lực nhiều ngày, bấm **Đặt trong ngày** và chọn ngày như phần **Lệnh nhiều ngày (GTC)**.

Bước 3: Bấm MUA hoặc BÁN

Bấm nút **MUA** (hoặc **BÁN**) ở cuối màn hình. Bảng **Xác nhận Đầu tư** hiện thêm **Giá kích hoạt**, **Ngày hiệu lực** và **Ngày kết thúc**. Làm tiếp theo phần **Xác nhận lệnh**.



Quy định về lệnh điều kiện

Nội dung	Quy định
Thời gian đặt lệnh	Không quy định thời gian đặt lệnh điều kiện.
Điều kiện kích hoạt	Khi đặt lệnh điều kiện, hệ thống không kiểm tra số dư chứng khoán, sức mua. Tại thời điểm kích hoạt, hệ thống kiểm tra số dư chứng khoán, sức mua và các điều kiện khác như lệnh thường; lệnh thỏa điều kiện được đẩy vào sàn, lệnh không thỏa chuyển trạng thái Hết hiệu lực.
Thời gian kích hoạt	Lệnh điều kiện chỉ được kích hoạt trong phiên khớp lệnh liên tục khi thỏa điều kiện kích hoạt, ngoại trừ lệnh OCO có thể được kích hoạt ngay từ phiên ATO.
Sửa lệnh điều kiện	Hệ thống chưa hỗ trợ sửa lệnh điều kiện.
Hủy lệnh điều kiện	Lệnh Chờ kích hoạt được phép hủy. Lệnh Đã kích hoạt không được phép hủy; nhà đầu tư phải hủy lệnh con phát sinh. Khi hủy lệnh con, lệnh điều kiện gốc tự động hủy và đổi trạng thái Hết hiệu lực.

Các trạng thái của lệnh điều kiện

Trạng thái	Ý nghĩa
Chờ kích hoạt	Lệnh điều kiện đã được đặt vào hệ thống nhưng chưa đẩy lên sàn.
Đã kích hoạt	Lệnh điều kiện đã được kích hoạt, sinh lệnh con gửi lên sàn.
Đã khớp	Lệnh đã khớp một phần.
Hoàn tất	Lệnh đã khớp hết.
Đã hủy	Lệnh do nhà đầu tư chủ động hủy.
Hết hiệu lực	Lệnh bị từ chối do không thỏa điều kiện (ví dụ không đủ số dư chứng khoán, thiếu sức mua, sai giá trần/sàn...), lệnh con bị hủy hoặc lệnh con đã được sửa.
Hủy do sự kiện quyền	Lệnh nhà đầu tư đặt mà mã CK có thay đổi giá do sự kiện quyền.

Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Xác nhận lệnh

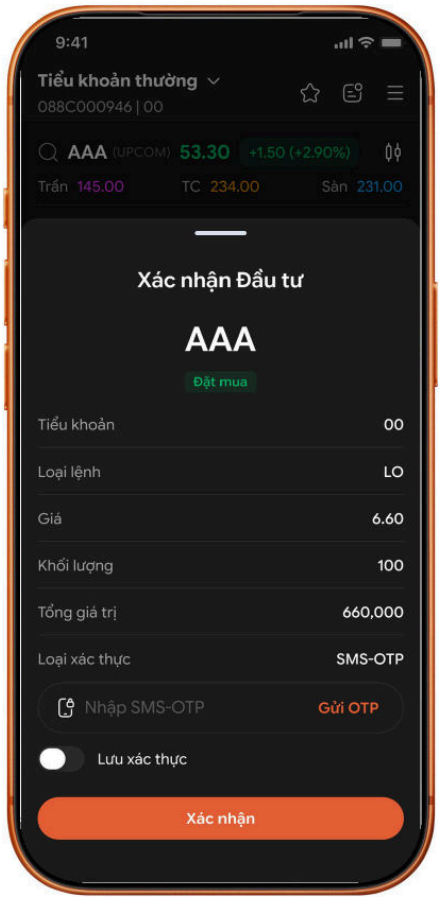
Đây là bước cuối cùng của mọi loại lệnh, sau khi bấm **MUA** hoặc **BÁN**.

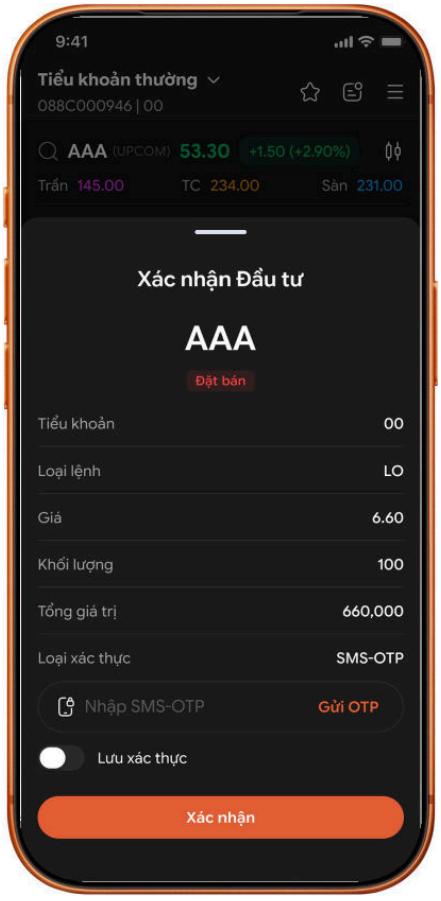
Bước 1: Kiểm tra thông tin lệnh

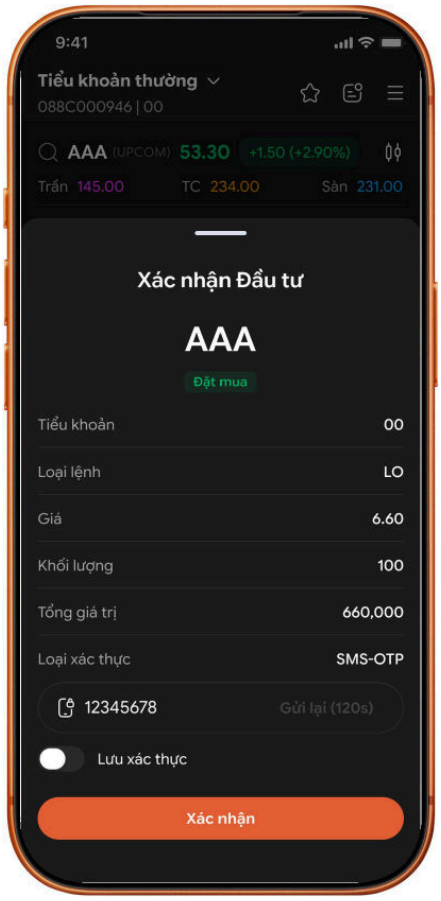
Bảng **Xác nhận Đầu tư** hiển thị mã chứng khoán, nhãn **Đặt mua** hoặc **Đặt bán**, **Tiểu khoản**, **Loại lệnh**, **Giá**, **Khối lượng**, **Tổng giá trị** và **Loại xác thực**. Kiểm tra lại trước khi xác nhận.

Bước 2: Nhập mã xác thực

- Nhập mã theo phương thức xác thực đang dùng, hiển thị ở dòng **Loại xác thực**.
- Với SMS-OTP: bấm **Gửi OTP**, rồi nhập mã nhận được vào ô **Nhập SMS-OTP**. Nút chuyển thành **Gửi lại** kèm thời gian đếm ngược.
- Bật **Lưu xác thực** nếu muốn lưu xác thực cho các lần đặt lệnh sau.

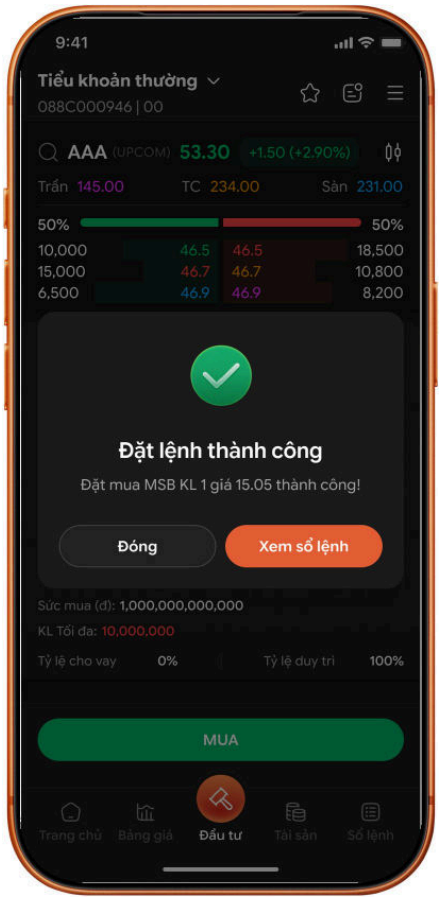

9:41
Tiểu khoản thường
088C000946 | 00
AAA (UPCOM) 53.30 +1.50 (+2.90%)
Trần 145.00 TC 234.00 Sàn 231.00
Xác nhận Đầu tư
AAA
Đặt mua
Tiểu khoản 00
Loại lệnh LO
Giá 6.60
Khối lượng 100
Tổng giá trị 660,000
Loại xác thực SMS-OTP
Nhập SMS-OTP
Gửi OTP
Lưu xác thực
Xác nhận

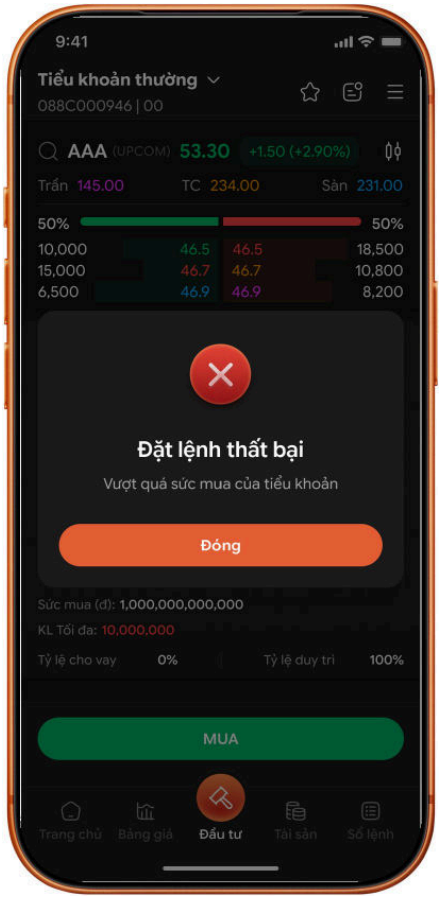

9:41
Tiểu khoản thường
088C000946 | 00
AAA (UPCOM) 53.30 +1.50 (+2.90%)
Trần 145.00 TC 234.00 Sàn 231.00
Xác nhận Đầu tư
AAA
Đặt bán
Tiểu khoản 00
Loại lệnh LO
Giá 6.60
Khối lượng 100
Tổng giá trị 660,000
Loại xác thực SMS-OTP
Nhập SMS-OTP
Gửi OTP
Lưu xác thực
Xác nhận

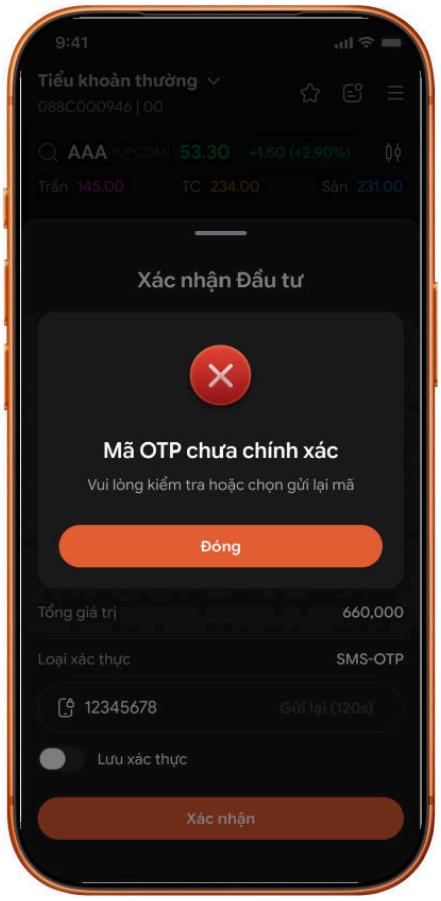


Bước 3: Bấm Xác nhận và xem kết quả

- **Đặt lệnh thành công**: thông báo hiện nội dung lệnh. Bấm **Xem sổ lệnh** để mở Sổ lệnh, hoặc **Đóng** để đóng thông báo.
- **Đặt lệnh thất bại**: thông báo hiện lý do, ví dụ **Vượt quá sức mua của tiểu khoản**. Bấm **Đóng**, điều chỉnh lệnh rồi đặt lại.
- **Mã OTP chưa chính xác**: bấm **Đóng**, kiểm tra lại mã hoặc bấm **Gửi lại** để nhận mã mới.


9:41
Tiểu khoản thường
088C000946 | 00
AAA (UPCOM) 53.30 +1.50 (+2.90%)
Trần 145.00 TC 234.00 Sàn 231.00
50% 50%
10,000 46.5 46.5 18,500
15,000 46.7 46.7 10,800
6,500 46.9 46.9 8,200
Đặt lệnh thành công
Đặt mua MSB KL 1 giá 15.05 thành công!
Đóng
Xem sổ lệnh
Sức mua (đ): 1,000,000,000,000
KL Tối đa: 10,000,000
Tỷ lệ cho vay 0% Tỷ lệ duy trì 100%
MUA
Trang chủ Bảng giá Đầu tư Tài sản Sổ lệnh


9:41
Tiểu khoản thường
088C000946 | 00
AAA (UPCOM) 53.30 +1.50 (+2.90%)
Trần 145.00 TC 234.00 Sàn 231.00
50% 50%
10,000 46.5 46.5 18,500
15,000 46.7 46.7 10,800
6,500 46.9 46.9 8,200
Đặt lệnh thất bại
Vượt quá sức mua của tiểu khoản
Đóng
Sức mua (đ): 1,000,000,000,000
KL Tối đa: 10,000,000
Tỷ lệ cho vay 0% Tỷ lệ duy trì 100%
MUA
Trang chủ Bảng giá Đầu tư Tài sản Sổ lệnh



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

6. Sổ lệnh

Tính năng giúp nhà đầu tư theo dõi các lệnh đã đặt, xem chi tiết, sửa hoặc hủy lệnh.

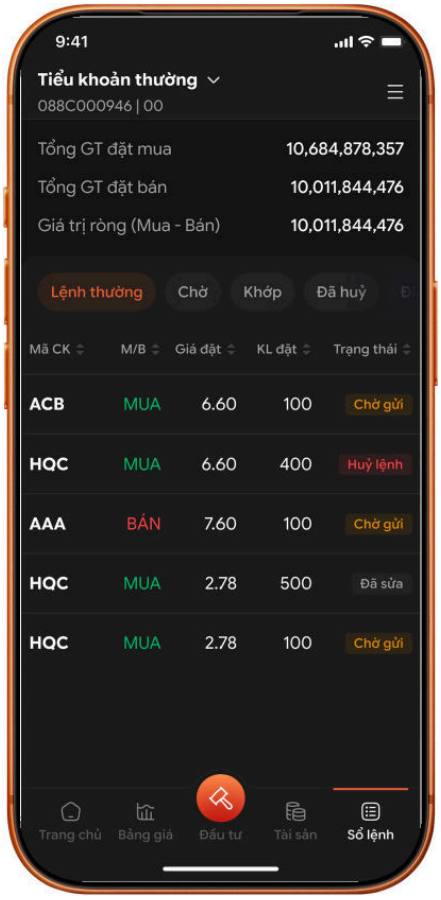
Xem sổ lệnh và chi tiết lệnh

Bước 1: Mở Sổ lệnh

- Bấm **Sổ lệnh** ở thanh điều hướng dưới cùng, hoặc bấm **Xem sổ lệnh** sau khi đặt lệnh thành công.
- Phần đầu màn hình hiển thị **Tổng GT đặt mua**, **Tổng GT đặt bán** và **Giá trị ròng (Mua - Bán)**.

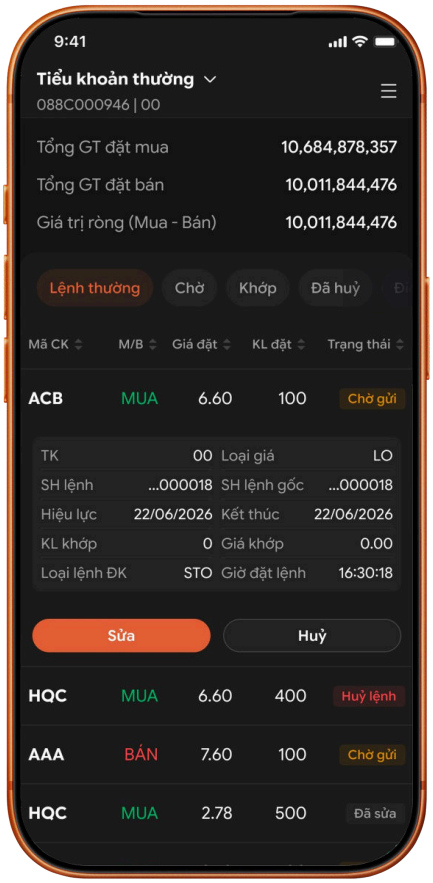
Bước 2: Lọc và sắp xếp lệnh

- Bấm các tab để lọc lệnh: **Lệnh thường**, **Chờ**, **Khớp**, **Đã huỷ**, **Điều kiện**. Vuốt ngang thanh tab để thấy các tab còn lại.
- Bảng lệnh gồm **Mã CK**, **M/B**, **Giá đặt**, **KL đặt**, **Trạng thái**.
- Bấm biểu tượng mũi tên cạnh tên cột để sắp xếp.



Bước 3: Xem chi tiết lệnh

- Bấm vào một dòng lệnh. Dòng lệnh mở rộng và hiển thị **TK**, **Loại giá**, **SH lệnh**, **SH lệnh gốc**, **Hiệu lực**, **Kết thúc**, **KL khớp**, **Giá khớp**, **Loại lệnh ĐK**, **Giờ đặt lệnh**.
- Bên dưới có nút **Sửa** và **Huỷ** để thao tác với lệnh.



Sửa lệnh

Chỉ sửa được lệnh có nút **Sửa** sáng màu.

Bước 1: Chọn lệnh cần sửa

Bấm vào dòng lệnh cần sửa, rồi bấm **Sửa**. Thông tin lệnh hiện lại để sửa.

Bước 2: Sửa giá hoặc khối lượng

- Nhập giá mới hoặc khối lượng mới theo quy định của từng sàn.
- Không sửa đồng thời cả giá và khối lượng.

Bước 3: Xác nhận sửa lệnh

Nhập mã xác thực và bấm xác nhận. Lệnh sửa thành công có trạng thái **Đã sửa** trên Sổ lệnh.

Hủy lệnh

Chỉ hủy được lệnh có nút **Hủy** sáng màu.

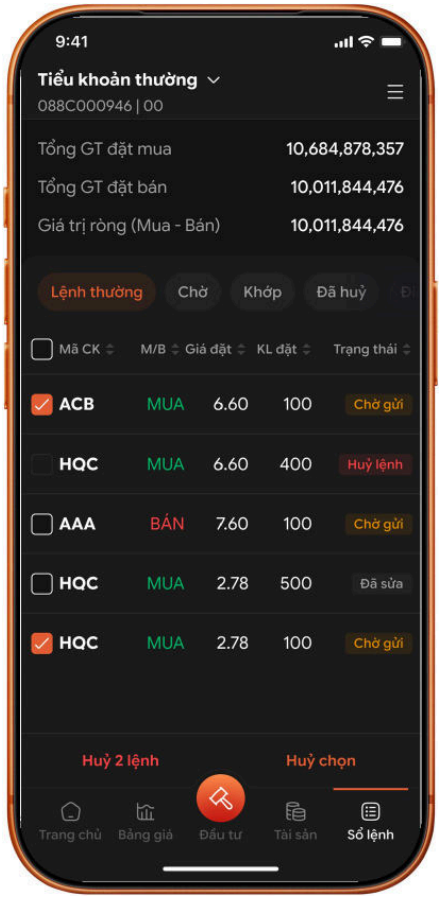
Hủy một lệnh

- Bấm vào dòng lệnh cần hủy, rồi bấm **Huỷ**.
- Nhập mã xác thực và bấm xác nhận. Kết quả hủy lệnh hiện ra.

Hủy nhiều lệnh

- Trên màn hình Sổ lệnh, bấm **Chọn lệnh hủy** hoặc **Hủy tất cả**. Ô chọn hiện ở đầu mỗi dòng lệnh.

- **Hủy tất cả**: các lệnh có thể hủy được chọn sẵn. Bỏ tích ở dòng lệnh muốn giữ lại.
- **Chọn lệnh hủy**: tích vào từng lệnh muốn hủy.
- Bấm **Huỷ chọn** để thoát chế độ chọn.
- Bấm nút hủy ở cuối danh sách. Nút hiện số lệnh đã chọn, ví dụ **Huỷ 2 lệnh**.
- Nhập mã xác thực và bấm xác nhận. Kết quả hủy lệnh hiện ra.



Theo dõi lệnh điều kiện

Sổ lệnh điều kiện hiển thị các lệnh điều kiện đặt trong ngày và lệnh điều kiện nhiều ngày chưa được kích hoạt. Ý nghĩa các trạng thái xem tại bảng **Các trạng thái của lệnh điều kiện** trong mục **Đặt lệnh**.

Bước 1: Xem lệnh điều kiện

- Bấm tab **Điều kiện** trên Sổ lệnh.
- Bấm vào lệnh để xem thêm thông tin.

Bước 2: Hủy lệnh điều kiện

- Lệnh ở trạng thái **Chờ kích hoạt**: chọn lệnh, bấm **Huỷ**, nhập mã xác thực và xác nhận. Lệnh chuyển trạng thái **Đã hủy**.
- Lệnh ở trạng thái **Đã kích hoạt**: không hủy được lệnh điều kiện. Hủy lệnh con sinh ra từ lệnh điều kiện; lệnh điều kiện gốc tự động chuyển trạng thái **Hết hiệu lực**.

7. Danh mục

Tính năng giúp nhà đầu tư theo dõi các mã chứng khoán đang sở hữu và lãi/lỗ theo giá thị trường, đồng thời đặt lệnh nhanh với mã đang xem.

Xem danh mục

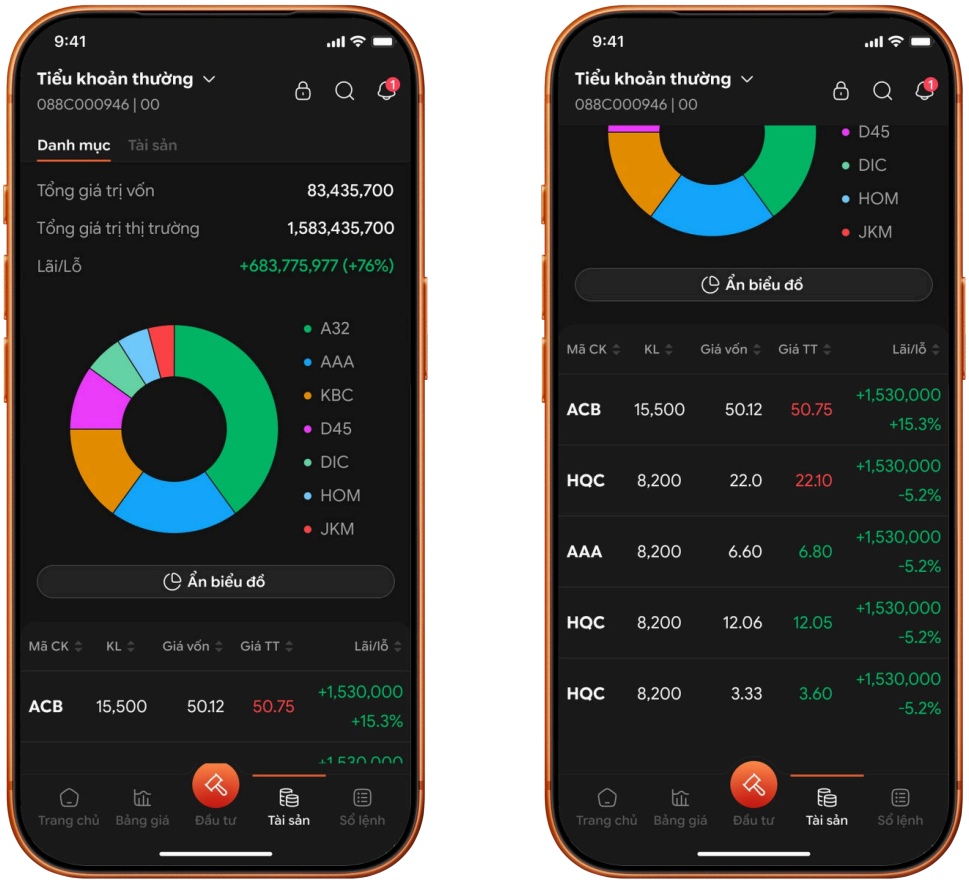
- Bấm **Tài sản** ở thanh điều hướng dưới cùng, rồi chọn tab **Danh mục**.
- Phần đầu màn hình hiển thị **Tổng giá trị vốn**, **Tổng giá trị thị trường** và **Lãi/Lỗ**.
- Bảng danh mục gồm **Mã CK**, **KL**, **Giá vốn**, **Giá TT**, **Lãi/lỗ**. Bấm biểu tượng mũi tên cạnh tên cột để sắp xếp.



Xem biểu đồ phân bổ

Thao tác như sau:

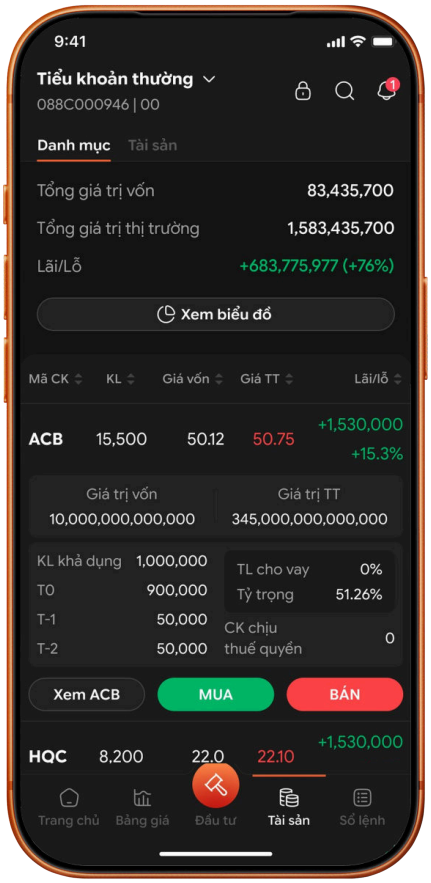
- Bấm **Xem biểu đồ**. Biểu đồ tỷ trọng các mã chứng khoán sở hữu hiện ra.
- Bấm **Ẩn biểu đồ** để thu gọn.

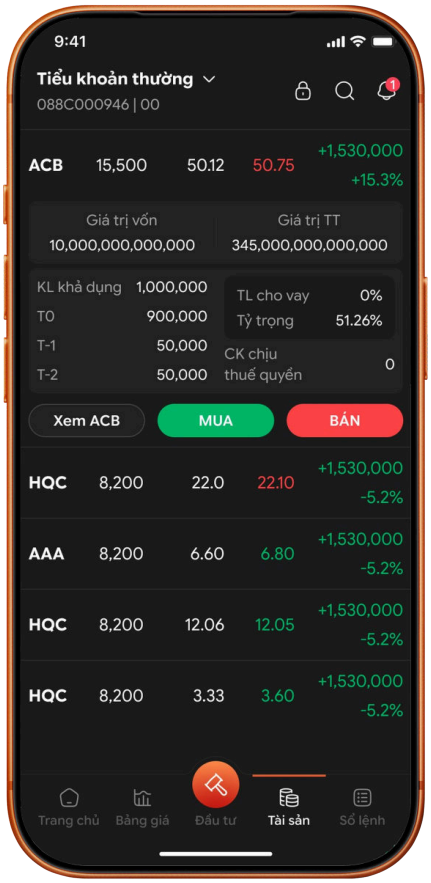


Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Xem chi tiết mã và đặt lệnh

- Bấm vào một dòng mã. Dòng mở rộng hiển thị **Giá trị vốn**, **Giá trị TT**, **KL khả dụng**, **T0**, **T-1**, **T-2**, **TL cho vay**, **Tỷ trọng**, **CK chịu thuế quyền**.
- Bấm **Xem** kèm tên mã (ví dụ **Xem ACB**) để xem thông tin mã.
- Bấm **MUA** hoặc **BÁN** để mở màn hình đặt lệnh với mã đang chọn.


9:41
Tiểu khoản thường
088C000946 | 00
Danh mục
Tài sản
Tổng giá trị vốn
83,435,700
Tổng giá trị thị trường
1,583,435,700
Lãi/Lỗ
+683,775,977 (+76%)
Xem biểu đồ
Mã CK
KL
Giá vốn
Giá TT
Lãi/lỗ
ACB 15,500 50.12 50.75 +1,530,000 +15.3%
Giá trị vốn
10,000,000,000,000
Giá trị TT
345,000,000,000,000
KL khả dụng 1,000,000
T0 900,000
T-1 50,000
T-2 50,000
TL cho vay 0%
Tỷ trọng 51.26%
CK chịu thuế quyền 0
Xem ACB
MUA
BÁN
HQC 8,200 22.0 22.10 +1,530,000
Trang chủ
Bảng giá
Đầu tư
Tài sản
Sổ lệnh

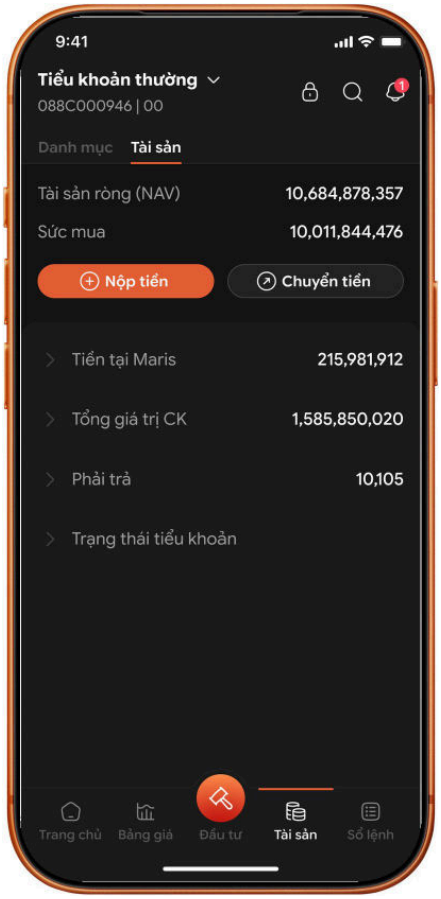

9:41
Tiểu khoản thường
088C000946 | 00
ACB 15,500 50.12 50.75 +1,530,000 +15.3%
Giá trị vốn
10,000,000,000,000
Giá trị TT
345,000,000,000,000
KL khả dụng 1,000,000
T0 900,000
T-1 50,000
T-2 50,000
TL cho vay 0%
Tỷ trọng 51.26%
CK chịu thuế quyền 0
Xem ACB
MUA
BÁN
HQC 8,200 22.0 22.10 +1,530,000 -5.2%
AAA 8,200 6.60 6.80 +1,530,000 -5.2%
HQC 8,200 12.06 12.05 +1,530,000 -5.2%
HQC 8,200 3.33 3.60 +1,530,000 -5.2%
Trang chủ
Bảng giá
Đầu tư
Tài sản
Sổ lệnh

8. Tài sản

Tính năng giúp nhà đầu tư xem tổng quan tài sản ròng, sức mua và chi tiết tiền, chứng khoán, các khoản phải trả của tiểu khoản.

Xem tổng quan tài sản

- Bấm **Tài sản** ở thanh điều hướng dưới cùng, rồi chọn tab **Tài sản**.
- Phần đầu màn hình hiển thị **Tài sản ròng (NAV)** và **Sức mua**.
- Bấm **Nộp tiền** hoặc **Chuyển tiền** để chuyển sang chức năng tương ứng.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Xem chi tiết từng mục

Bấm vào từng mục để mở rộng hoặc thu gọn:

- **Tiền tại Maris**: Tiền mặt, Tiền cổ tức chờ về, Lãi tiền gửi chưa thanh toán, Tiền bán CK chờ về (bấm dấu **+** để xem theo T0, T1, T2).
- **Tổng giá trị CK**: Giá trị CK thực có, Giá trị quyền chờ về.
- **Phải trả**: Nợ BL, Nợ vay ký quỹ, Nợ ứng trước, Giá trị khớp mua trong ngày, Nợ phí lưu ký.
- **Trạng thái tiểu khoản**: Tỷ lệ Rtt, Hạn mức Margin.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Xem tài sản tiểu khoản khác

Bấm tên tiểu khoản ở đầu màn hình, rồi chọn tiểu khoản cần xem. Số liệu trên màn hình cập nhật theo tiểu khoản đã chọn.

9. Trái phiếu

Trái phiếu được quản lý ở tiểu khoản riêng có đuôi 09. Nhà đầu tư xem trái phiếu đang sở hữu và tra cứu biến động trái phiếu, tiền của tiểu khoản trái phiếu trên các màn hình dùng chung với cổ phiếu.

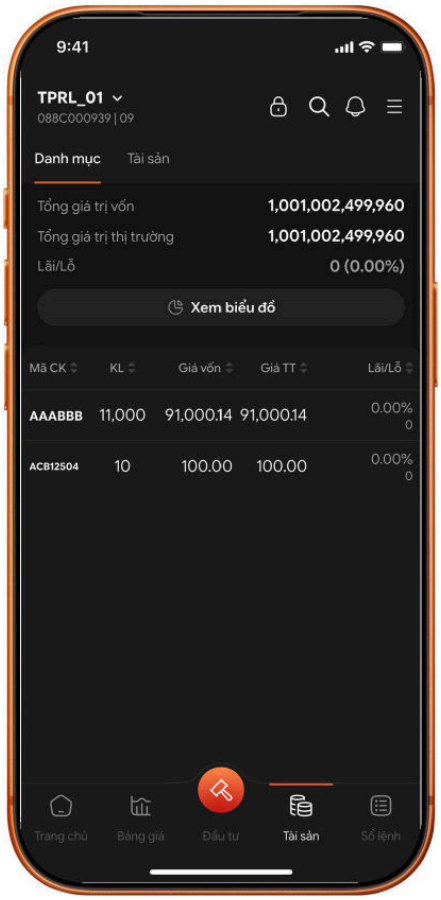
Xem trái phiếu đang sở hữu

Bước 1: Chọn tiểu khoản trái phiếu

- Bấm **Tài sản** ở thanh điều hướng dưới cùng, rồi chọn tab **Danh mục**.
- Bấm tên tiểu khoản ở đầu màn hình và chọn tiểu khoản có đuôi 09.

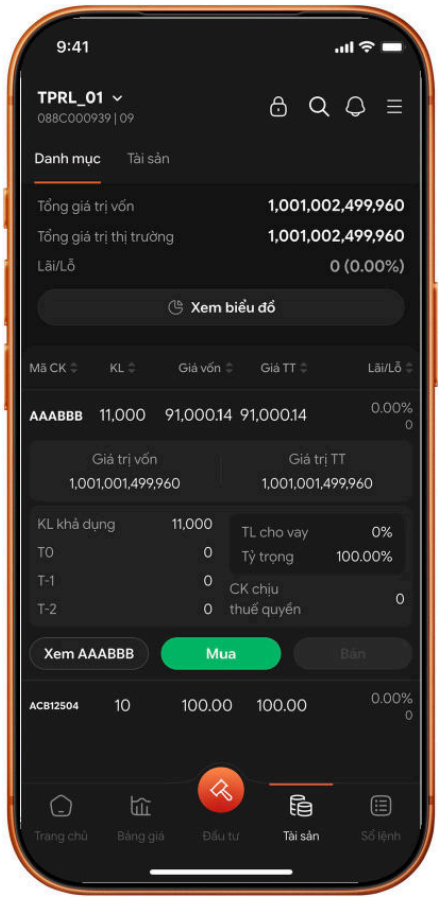
Bước 2: Xem danh mục trái phiếu

- Phần đầu màn hình hiển thị **Tổng giá trị vốn**, **Tổng giá trị thị trường** và **Lãi/Lỗ**.
- Bảng danh mục gồm **Mã CK**, **KL**, **Giá vốn**, **Giá TT**, **Lãi/Lỗ** của từng mã trái phiếu.



Bước 3: Xem chi tiết một mã trái phiếu

- Bấm vào dòng mã trái phiếu. Dòng mở rộng hiển thị **Giá trị vốn**, **Giá trị TT**, **KL khả dụng**, **T0**, **T-1**, **T-2**, **TL cho vay**, **Tỷ trọng**, **CK chịu thuế quyền**.
- Bấm **Xem** kèm mã trái phiếu (ví dụ **Xem AAABBB**) để xem thông tin mã.



Tra cứu biến động trái phiếu

Dùng **Sao kê chứng khoán** để xem số lượng trái phiếu tăng, giảm trong một khoảng thời gian.

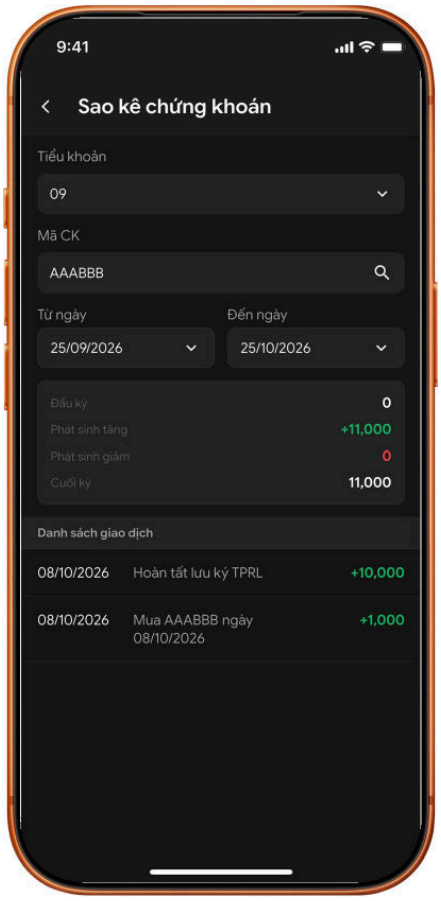
Bước 1: Mở Sao kê chứng khoán

Bấm biểu tượng Menu (ba gạch) ở góc trên bên phải, chọn **Quản lý tài khoản** > **Sao kê chứng khoán**.

Bước 2: Chọn điều kiện tra cứu

Thông tin cần nhập

- **Tiểu khoản**: chọn tiểu khoản 09.
- **Mã CK**: nhập mã trái phiếu cần xem.
- **Từ ngày**, **Đến ngày**: chọn khoảng thời gian tra cứu.



Bước 3: Xem kết quả

Khung tổng hợp hiển thị **Đầu kỳ**, **Phát sinh tăng**, **Phát sinh giảm**, **Cuối kỳ**. Danh sách giao dịch hiển thị ngày, nội dung và số lượng tăng/giảm của từng giao dịch, ví dụ **Hoàn tất lưu ký TPRL**, **Mua AAABBB**.

Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Tra cứu tiền của tiểu khoản trái phiếu

Dùng **Sao kê tiền** để xem các khoản tiền tăng, giảm và số dư của tiểu khoản trái phiếu, gồm tiền và phí đã trả khi mua trái phiếu.

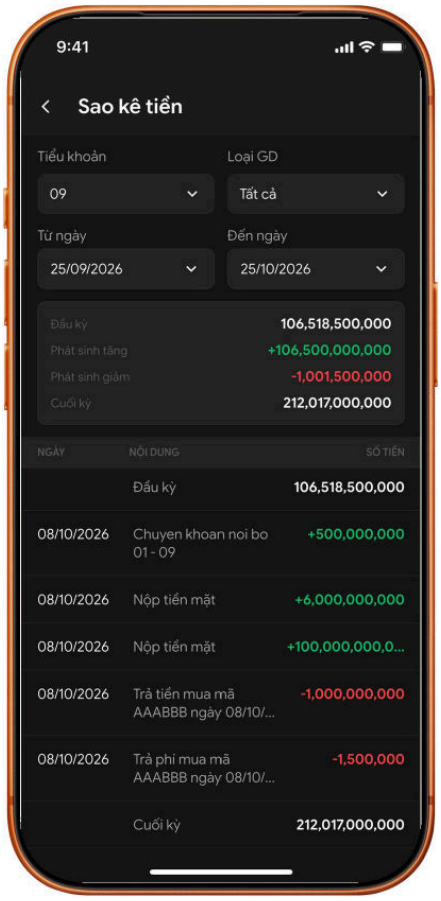
Bước 1: Mở Sao kê tiền

Bấm biểu tượng Menu (ba gạch) ở góc trên bên phải, chọn **Quản lý tài khoản** > **Sao kê tiền**.

Bước 2: Chọn điều kiện tra cứu

Thông tin cần nhập

- **Tiểu khoản**: chọn tiểu khoản 09.
- **Loại GD**: chọn loại giao dịch cần xem, hoặc giữ **Tất cả**.
- **Từ ngày**, **Đến ngày**: chọn khoảng thời gian tra cứu.



Bước 3: Xem kết quả

Khung tổng hợp hiển thị **Đầu kỳ**, **Phát sinh tăng**, **Phát sinh giảm**, **Cuối kỳ**. Bảng giao dịch gồm **NGÀY**, **NỘI DUNG**, **SỐ TIỀN**. Tiền mua trái phiếu hiện ở dòng **Trả tiền mua mã...**; phí mua hiện ở dòng **Trả phí mua mã...**.

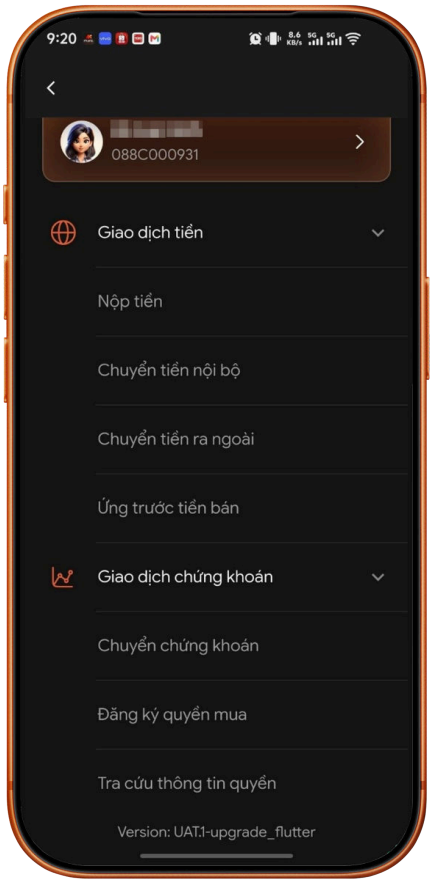
Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

10. Chuyển chứng khoán

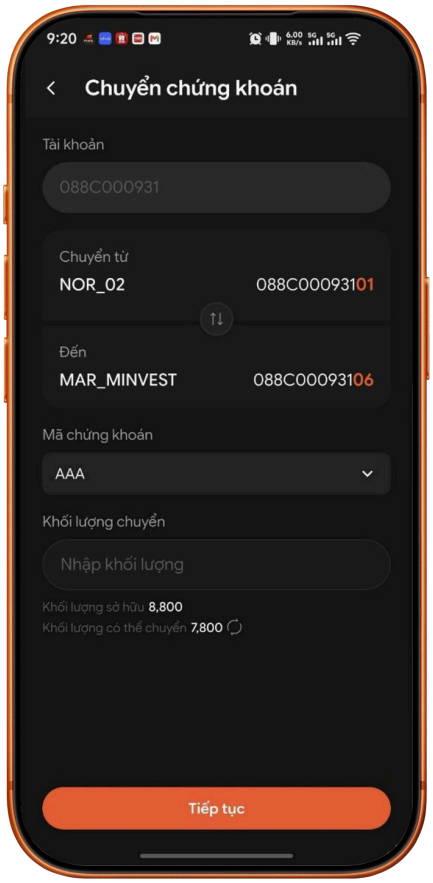
Tính năng **Chuyển chứng khoán** giúp nhà đầu tư chuyển chứng khoán giữa các tiểu khoản của cùng một tài khoản.

Bước 1: Mở màn hình Chuyển chứng khoán và chọn mã chứng khoán

- Mở menu **Giao dịch chứng khoán** > **Chuyển chứng khoán**.



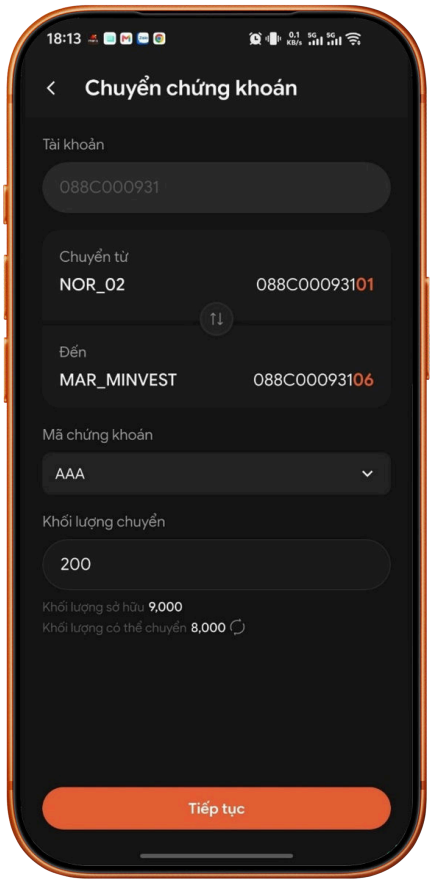
- Kiểm tra tiểu khoản tại **Chuyển từ** và **Đến**.
- Chọn mã chứng khoán cần chuyển tại ô **Mã chứng khoán**.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 2: Nhập khối lượng chuyển

- Kiểm tra **Khối lượng sở hữu** và **Khối lượng có thể chuyển**.
- Nhập khối lượng cần chuyển vào ô **Khối lượng chuyển**.
- Bấm **Tiếp tục**.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 3: Xác nhận giao dịch

- Kiểm tra thông tin giao dịch.
- Bấm **Xác nhận** để chuyển chứng khoán.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 4: Xem kết quả giao dịch

- Kiểm tra thông báo “Chuyển chứng khoán thành công”.
- Bấm **Đóng** để kết thúc.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

PHẦN III

Giao dịch tiền

11. Nộp tiền

12. Chuyển tiền nội bộ

13. Chuyển tiền ra ngoài

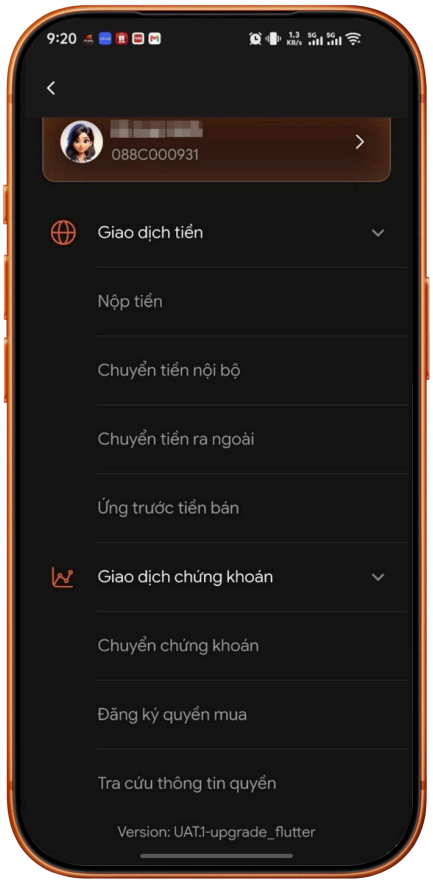
14. Ứng trước tiền bán

11. Nộp tiền

Tính năng **Nộp tiền** giúp nhà đầu tư xem thông tin tài khoản nhận tiền và mã QR để nộp tiền vào tiểu khoản.

Bước 1: Mở cửa sổ Nộp tiền

- Mở menu **Giao dịch tiền** > **Nộp tiền**.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 2: Chọn tiểu khoản và xem thông tin nộp tiền

- Chọn tiểu khoản cần nộp tiền tại ô **Tiểu khoản**.
- Kiểm tra ngân hàng, tên người thụ hưởng và số tài khoản nhận tiền.
- Bấm **Sao chép STK** để sao chép số tài khoản.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 3: Quét mã QR để nộp tiền

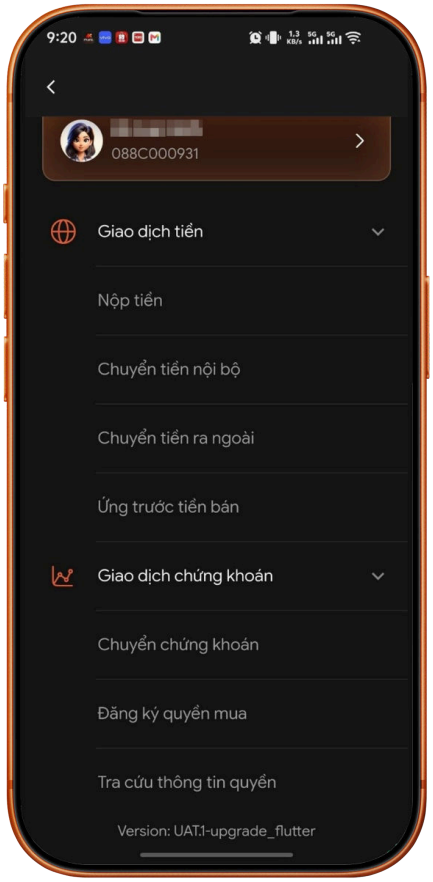
- Bấm **Lưu mã QR**.
- Mở app MSB Digitalbank để quét mã QR nạp tiền.
- Nạp tiền thành công và kiểm tra số dư tiểu khoản sau khi nạp tiền.

12. Chuyển tiền nội bộ

Tính năng **Chuyển tiền nội bộ** giúp nhà đầu tư chuyển tiền giữa các tiểu khoản của cùng một tài khoản.

Bước 1: Mở màn hình Chuyển tiền nội bộ

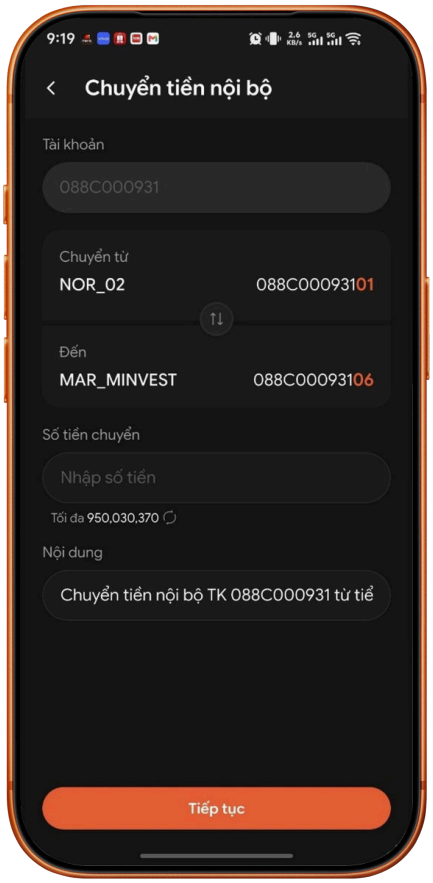
- Mở menu **Giao dịch tiền** > **Chuyển tiền nội bộ**.
- Kiểm tra tiểu khoản tại **Chuyển từ** và **Đến**.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 2: Nhập số tiền chuyển

- Nhập số tiền cần chuyển vào ô **Số tiền chuyển**.
- Kiểm tra số tiền **Tối đa** dưới ô **Số tiền chuyển**.
- Kiểm tra **Nội dung**, sửa nếu cần.
- Bấm **Tiếp tục**.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 3: Xác nhận giao dịch

- Kiểm tra lại **Loại giao dịch**, **Tài khoản**, **Tiểu khoản chuyển**, **Tiểu khoản nhận** và **Nội dung**.
- Bấm **Xác nhận** để chuyển tiền.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 4: Xem kết quả giao dịch

- Kiểm tra thông báo “Chuyển tiền thành công”.
- Bấm **Đóng** để kết thúc.



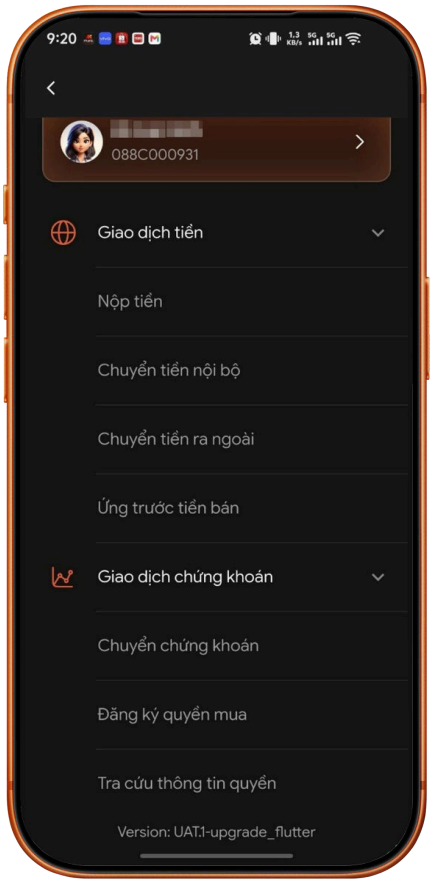
Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

13. Chuyển tiền ra ngoài

Tính năng **Chuyển tiền ra ngoài** giúp nhà đầu tư chuyển tiền từ tiểu khoản sang tài khoản ngân hàng thụ hưởng.

Bước 1: Mở màn hình Chuyển tiền ra ngoài

- Mở menu **Giao dịch tiền** > **Chuyển tiền ra ngoài**.



- Chọn tiểu khoản chuyển tại ô **Tiểu khoản chuyển**.
- Kiểm tra **Tài khoản nhận**.
- Kiểm tra số tiền **Tối đa** dưới ô **Số tiền chuyển**.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 2: Thêm ngân hàng thụ hưởng

- Bấm ô **Tài khoản nhận**, rồi bấm **Thêm ngân hàng** trong danh sách **Số tài khoản ngân hàng**.
- Tại màn hình **Thêm ngân hàng**, kiểm tra các ô **Ngân hàng**, **Số tài khoản** và **Tên người thụ hưởng**.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 3: Nhập thông tin ngân hàng thụ hưởng

- Chọn ngân hàng tại ô **Ngân hàng**.
- Nhập **Số tài khoản**.
- Kiểm tra **Tên người thụ hưởng**.
- Bấm **Tiếp tục**.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 4: Xác nhận và kiểm tra kết quả thêm ngân hàng

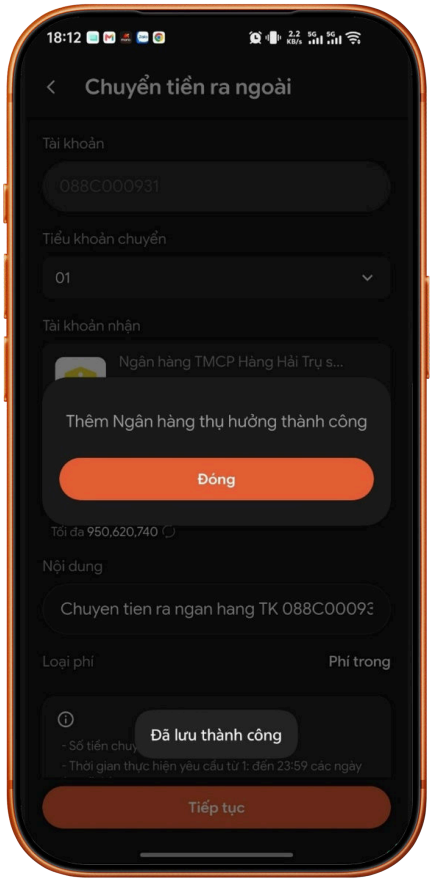
- Kiểm tra **Chủ tài khoản**, **Số tài khoản** và **Ngân hàng** tại màn hình **Xác nhận thông tin**.



- Bấm **Gửi OTP** và nhập mã SMS-OTP.
- Bấm **Xác nhận**.



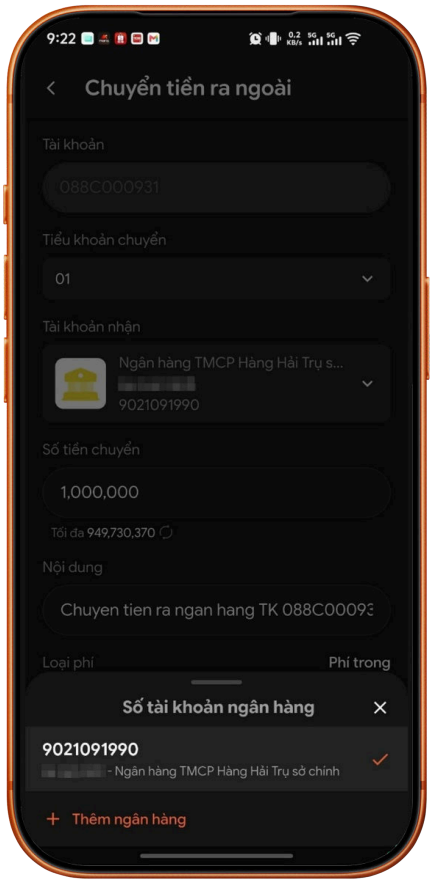
- Kiểm tra thông báo “Thêm Ngân hàng thụ hưởng thành công”.
- Bấm **Đóng**.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 5: Chọn tài khoản ngân hàng thụ hưởng

- Bấm ô **Tài khoản nhận**.
- Chọn tài khoản nhận trong danh sách **Số tài khoản ngân hàng**.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 6: Nhập số tiền chuyển

- Nhập số tiền cần chuyển vào ô **Số tiền chuyển**.
- Kiểm tra **Nội dung** và **Loại phí**.
- Bấm **Tiếp tục**.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 7: Xác nhận giao dịch

- Kiểm tra lại thông tin giao dịch.
- Bấm **Gửi OTP** và nhập mã SMS-OTP.
- Bấm **Xác nhận** để chuyển tiền.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 8: Xem kết quả giao dịch

- Kiểm tra thông báo “Chuyển tiền thành công”.
- Bấm **Đóng** để kết thúc.



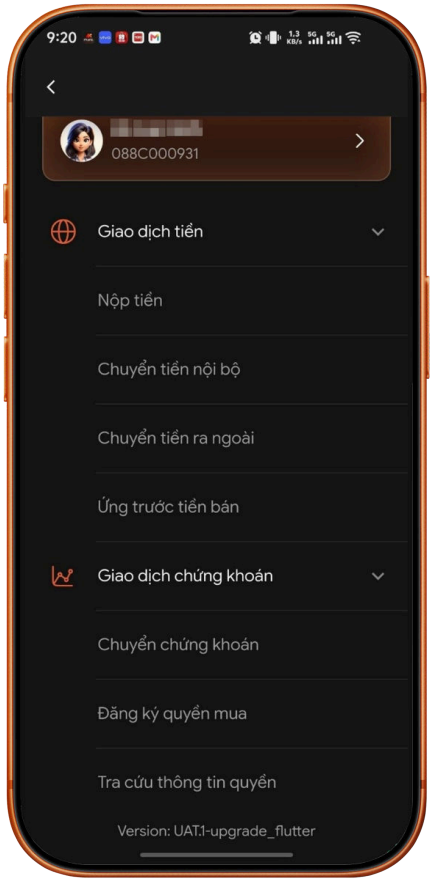
Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

14. Ứng trước tiền bán

Ứng trước tiền bán (UTTB) là tính năng cho phép nhà đầu tư nhận trước số tiền bán chứng khoán đã khớp lệnh thành công, không cần chờ đến ngày thanh toán bù trừ chính thức (ngày tiền thực tế về tài khoản, T+1.5/T+2).

Bước 1: Mở màn hình Ứng trước tiền bán

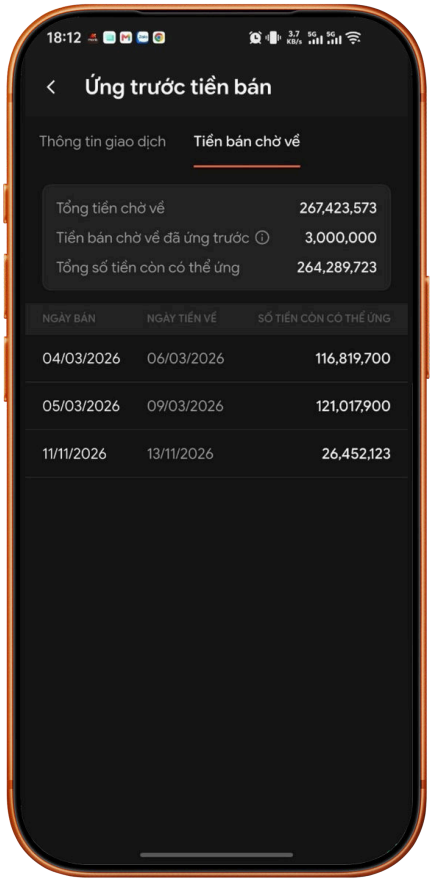
- Mở menu **Giao dịch tiền** > **Ứng trước tiền bán**.



- Chọn tiểu khoản tại ô **Tiểu khoản**.
- Kiểm tra **Số tiền nhận tối đa**.



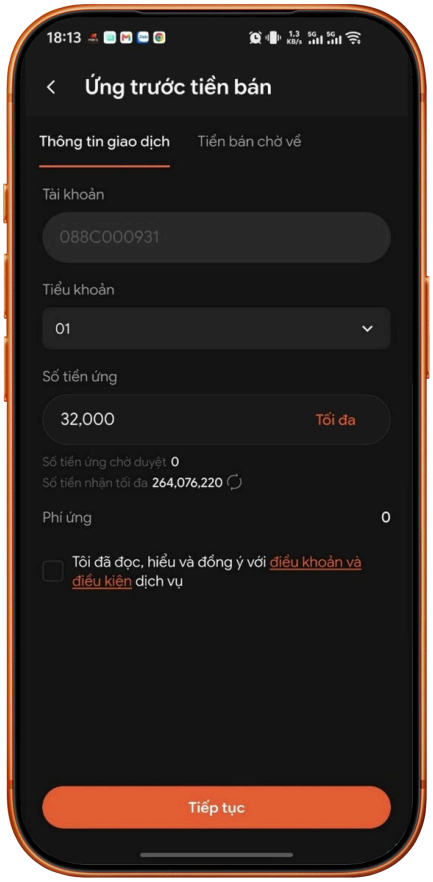
- Bấm tab **Tiền bán chờ về** để xem **Tổng tiền chờ về**, **Tiền bán chờ về đã ứng trước** và **Tổng số tiền còn có thể ứng**.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 2: Nhập số tiền ứng

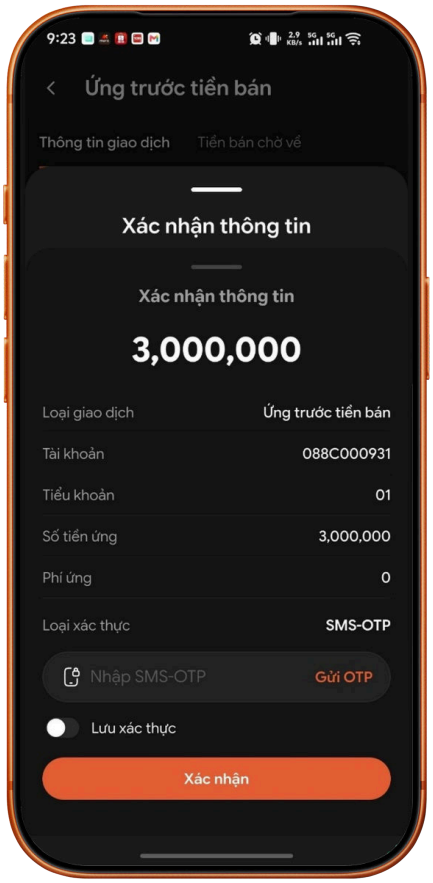
- Nhập số tiền cần ứng vào ô **Số tiền ứng**, hoặc bấm **Tối đa** để hiển thị số tiền tối đa được ứng về, gồm tổng tiền T+1 và T+2 sắp về.
- Kiểm tra **Phí ứng**.
- Tích chọn **Tôi đã đọc, hiểu và đồng ý với điều khoản và điều kiện dịch vụ**.
- Bấm **Tiếp tục**.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 3: Xác nhận giao dịch

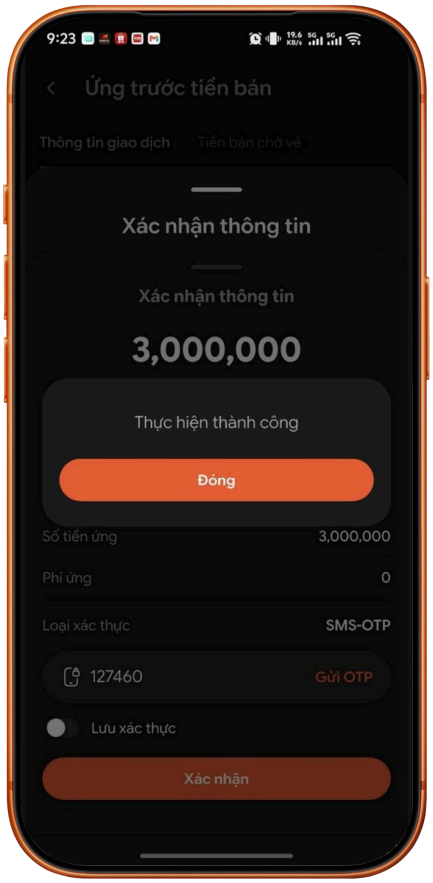
- Kiểm tra thông tin tại **Xác nhận thông tin**.
- Bấm **Gửi OTP** và nhập mã SMS-OTP.
- Bấm **Xác nhận** để hoàn tất.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 4: Xem kết quả giao dịch

- Kiểm tra thông báo “Thực hiện thành công”.
- Bấm **Đóng**.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

PHẦN IV

Thực hiện quyền

15. Đăng ký quyền mua

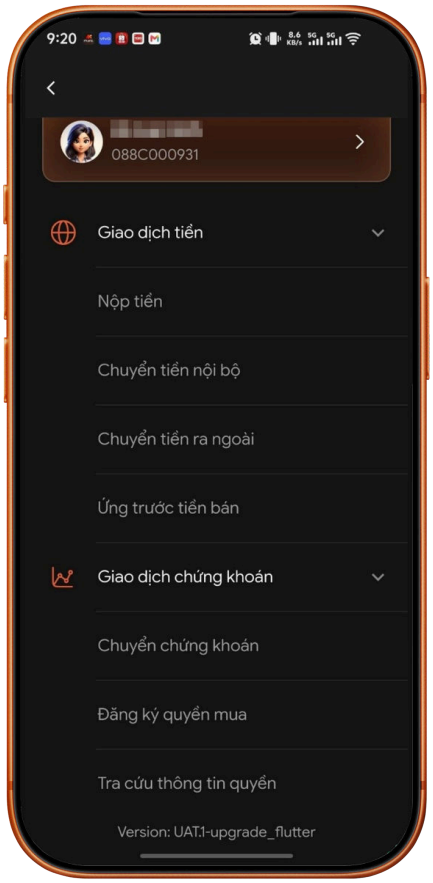
16. Tra cứu thông tin quyền

15. Đăng ký quyền mua

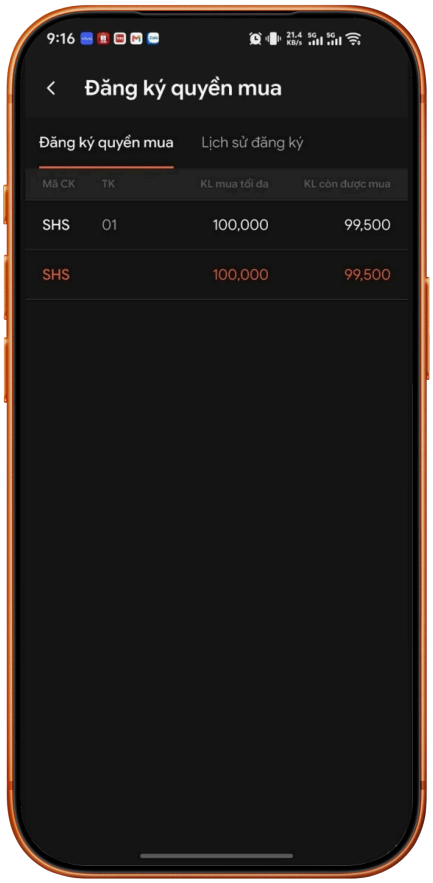
Tính năng **Đăng ký quyền mua** giúp nhà đầu tư đăng ký mua cổ phiếu theo quyền mua đang có trong danh sách.

Bước 1: Mở màn hình Đăng ký quyền mua

- Mở menu **Giao dịch chứng khoán** > **Đăng ký quyền mua**.



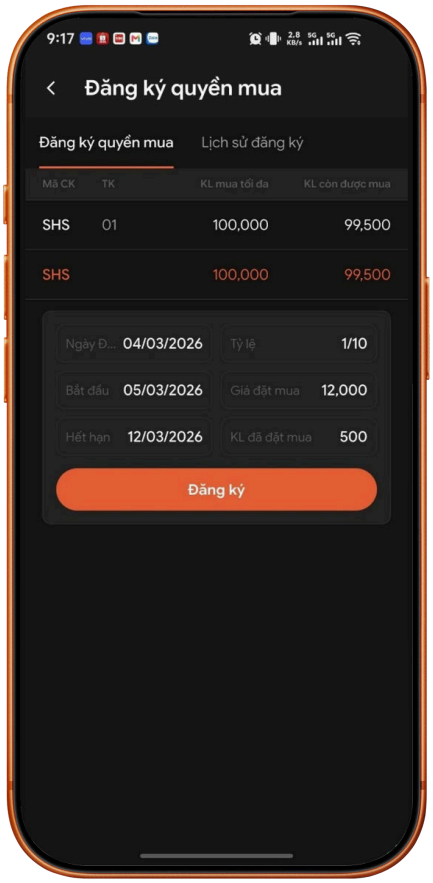
- Xem các quyền mua tại tab **Đăng ký quyền mua**.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 2: Chọn quyền mua cần đăng ký

- Chọn dòng quyền mua cần đăng ký.
- Kiểm tra **Tỷ lệ**, **Giá đặt mua**, **Bắt đầu**, **Hết hạn** và **KL đã đặt mua**.
- Bấm **Đăng ký**.



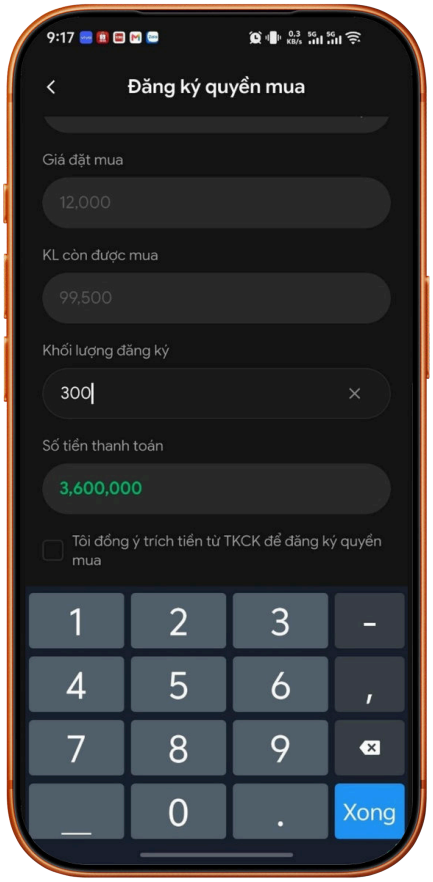
- Kiểm tra **Tiểu khoản cắt tiền**, **Số dư khả dụng**, **Giá đặt mua** và **KL còn được mua**.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 3: Nhập khối lượng đăng ký

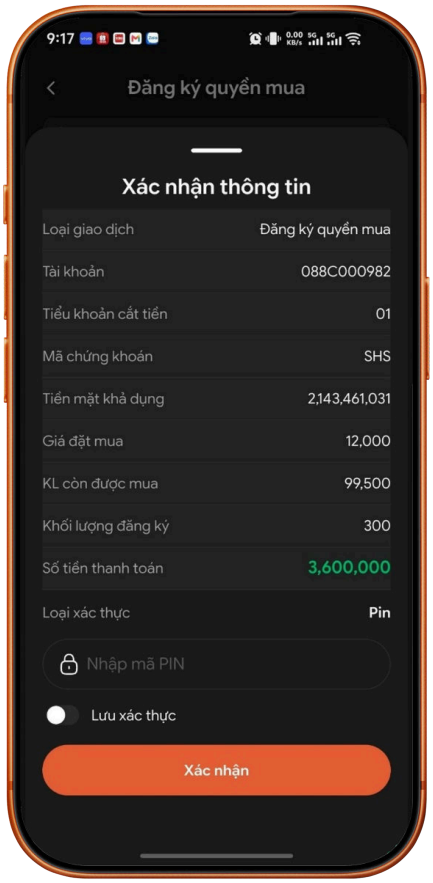
- Nhập khối lượng cần đăng ký vào ô **Khối lượng đăng ký**.
- Kiểm tra **Số tiền thanh toán**.
- Tích chọn **Tôi đồng ý trích tiền từ TKCK để đăng ký quyền mua**.
- Bấm **Tiếp tục**.



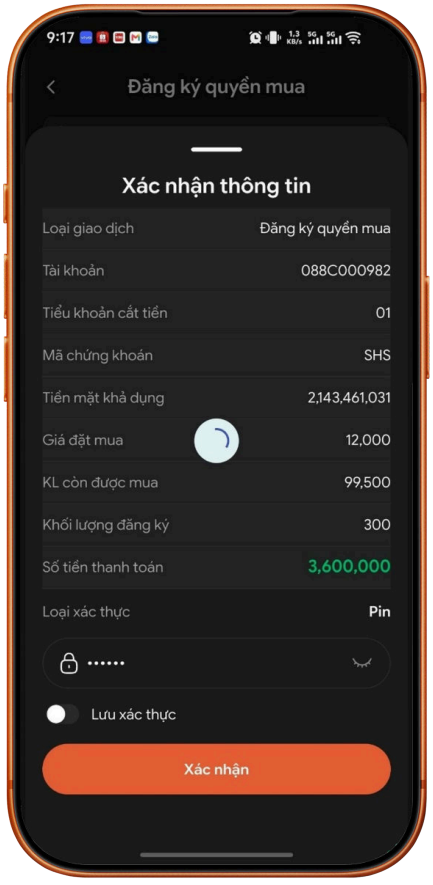
Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 4: Xác nhận giao dịch

- Kiểm tra thông tin tại **Xác nhận thông tin**.
- Nhập mã PIN tại ô **Nhập mã PIN**.

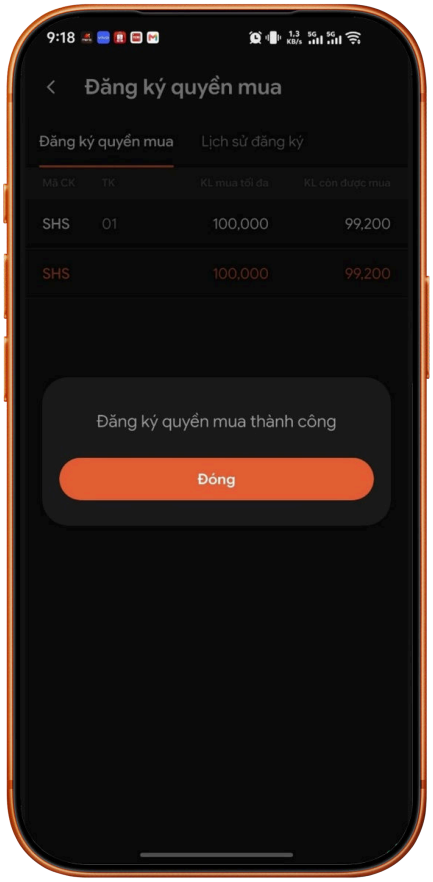


- Bấm **Xác nhận**.



- Kiểm tra thông báo “Đăng ký quyền mua thành công”.

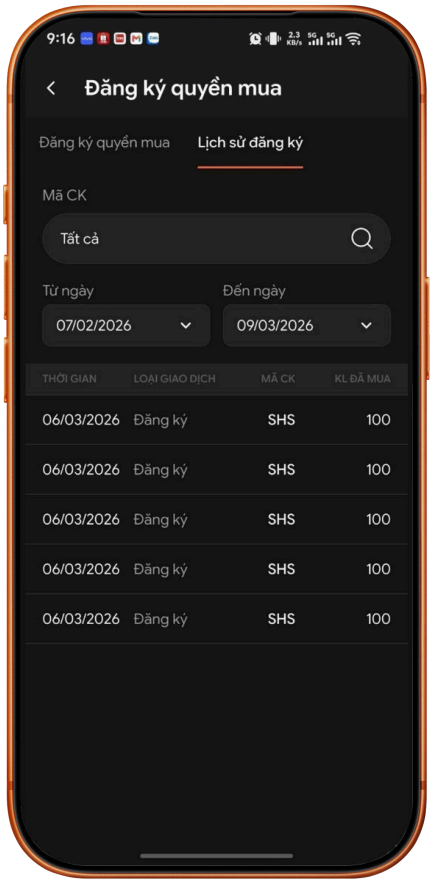
- Bấm **Đóng**.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 5: Xem lịch sử đăng ký

- Bấm tab **Lịch sử đăng ký**.
- Chọn **Mã CK**, **Từ ngày** và **Đến ngày**.
- Xem kết quả với các cột **THỜI GIAN**, **LOẠI GIAO DỊCH**, **MÃ CK** và **KL ĐÃ MUA**.

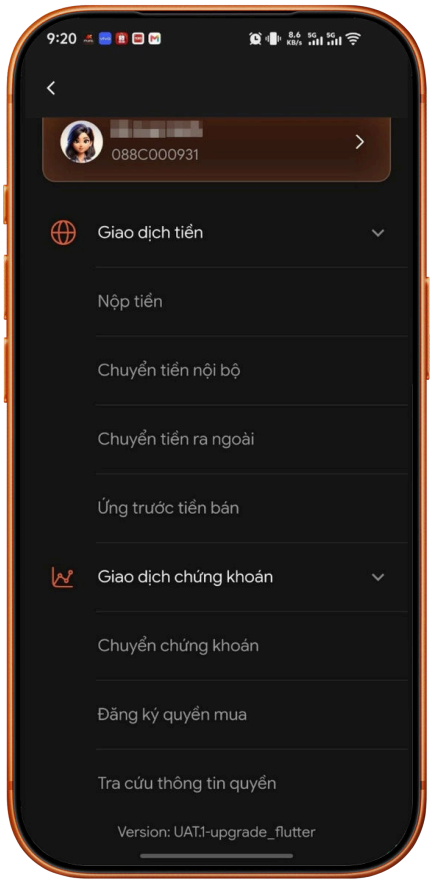

9:16
Đăng ký quyền mua
Đăng ký quyền mua
Lịch sử đăng ký
Mã CK
Tất cả
Từ ngày
07/02/2026
Đến ngày
09/03/2026
THỜI GIAN LOẠI GIAO DỊCH MÃ CK KL ĐÃ MUA
06/03/2026 Đăng ký SHS 100
06/03/2026 Đăng ký SHS 100
06/03/2026 Đăng ký SHS 100
06/03/2026 Đăng ký SHS 100
06/03/2026 Đăng ký SHS 100

16. Tra cứu thông tin quyền

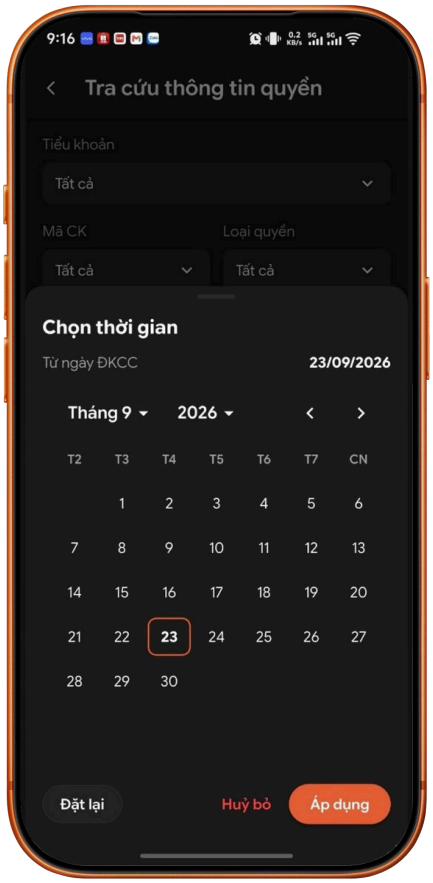
Tính năng **Tra cứu thông tin quyền** giúp nhà đầu tư xem các sự kiện quyền của chứng khoán trong khoảng thời gian chọn.

Bước 1: Chọn khoảng ngày cần tra cứu

- Mở menu **Giao dịch chứng khoán** > **Tra cứu thông tin quyền**.



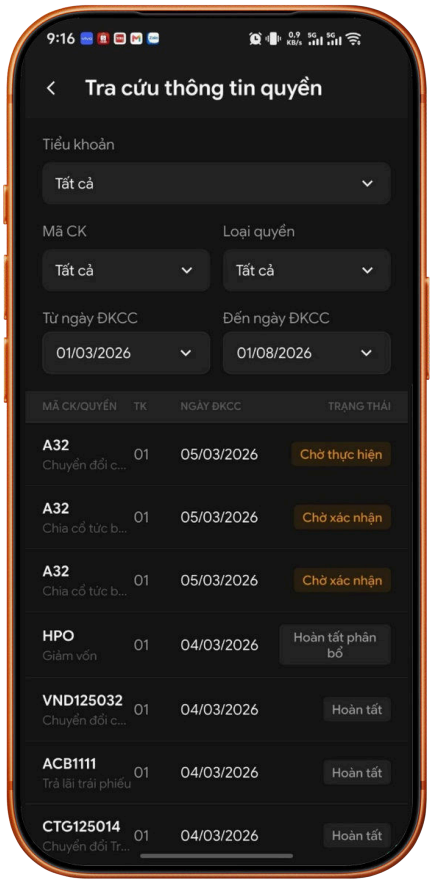
- Chọn **Tiểu khoản**, **Mã CK** và **Loại quyền**.
- Bấm ô **Từ ngày ĐKCC** hoặc **Đến ngày ĐKCC**.
- Tại **Chọn thời gian**, chọn ngày trên lịch.
- Bấm **Áp dụng**.



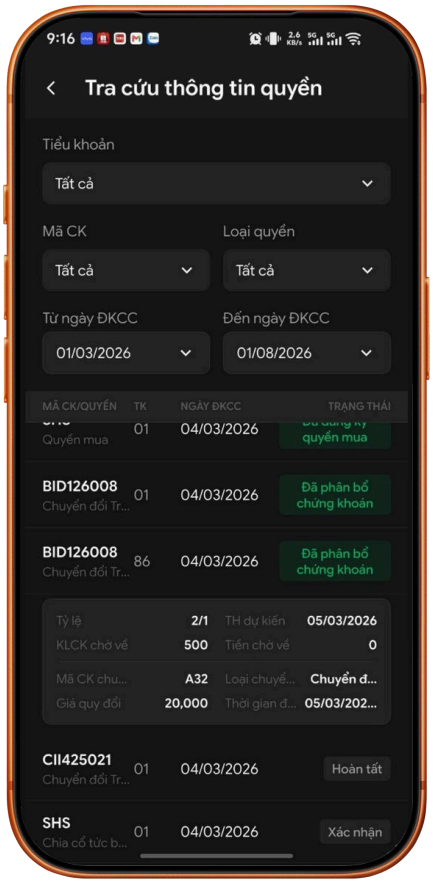
Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 2: Tìm kiếm và xem kết quả

- Xem kết quả trong danh sách với các cột **MÃ CK/QUYỀN**, **TK**, **NGÀY ĐKCC** và **TRẠNG THÁI**.



- Xem chi tiết của từng dòng với **Tỷ lệ**, **TH dự kiến**, **KLCK chờ về** và **Tiền chờ về**.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

PHẦN V

Quản lý tài khoản

17. Sao kê tiền

18. Sao kê chứng khoán

17. Sao kê tiền

Tính năng **Sao kê tiền** giúp nhà đầu tư xem các biến động tiền trên tiểu khoản trong khoảng thời gian chọn.

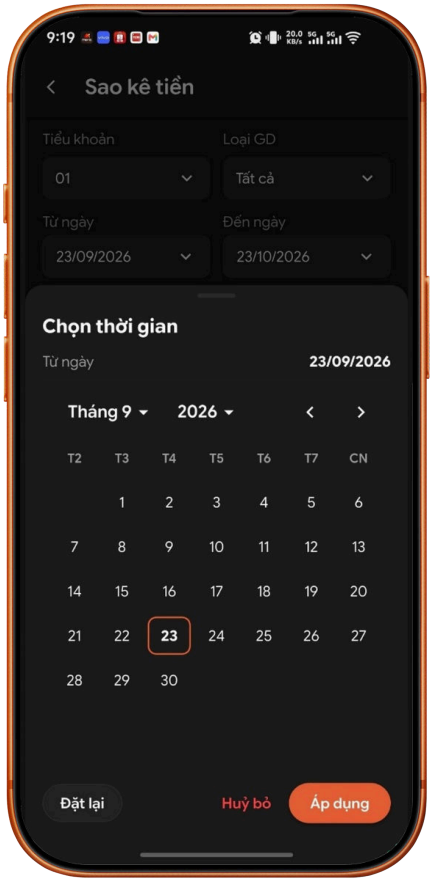
Bước 1: Mở màn hình Sao kê tiền

- Bấm biểu tượng menu ☰ ở góc trên bên phải, chọn **Quản lý tài khoản** > **Sao kê tiền**.
- Chọn tiểu khoản cần xem sao kê.

Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 2: Chọn khoảng ngày cần xem

- Bấm ô **Từ ngày** hoặc **Đến ngày**.
- Tại **Chọn thời gian**, chọn ngày trên lịch.
- Bấm **Áp dụng**.

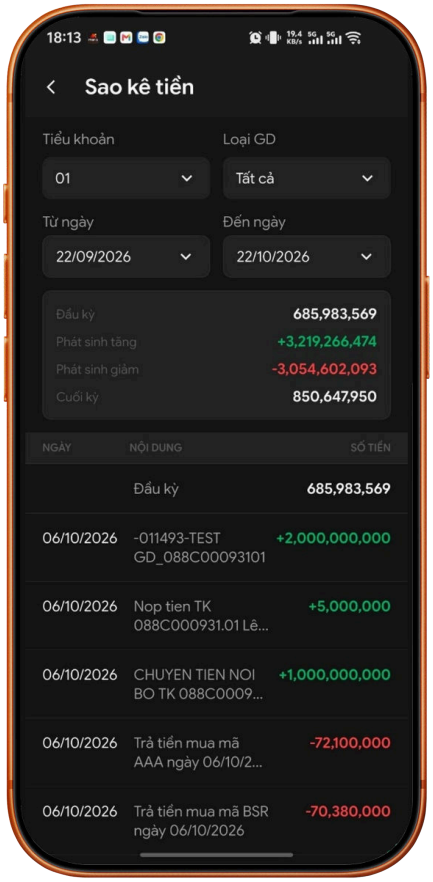


Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 3: Tìm kiếm và xem sao kê

- Chọn **Từ ngày** và **Đến ngày**. Chọn ngày xong, hệ thống tự động tìm kiếm và hiển thị kết quả.

- Xem kết quả với **Đầu kỳ**, **Phát sinh tăng**, **Phát sinh giảm** và **Cuối kỳ**.
- Xem từng giao dịch theo các cột **Ngày**, **Nội dung** và **Số tiền**.



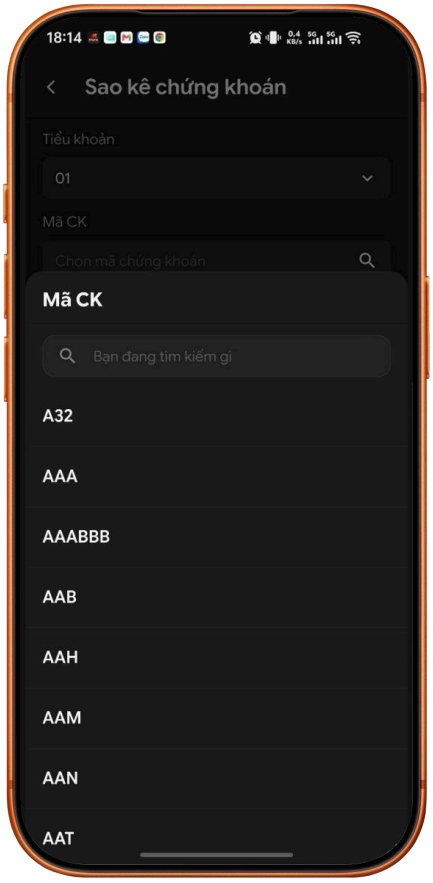
Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

18. Sao kê chứng khoán

Tính năng **Sao kê chứng khoán** giúp nhà đầu tư xem các biến động chứng khoán trên tiểu khoản trong khoảng thời gian chọn.

Bước 1: Mở màn hình Sao kê chứng khoán

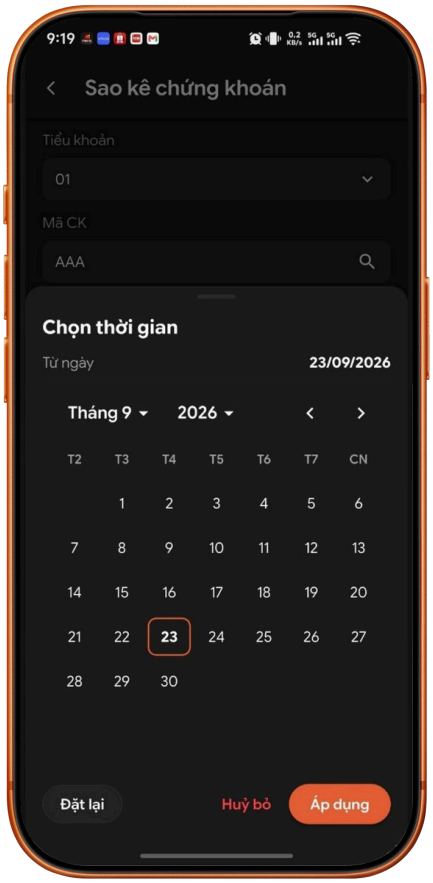
- Bấm biểu tượng menu ☰ ở góc trên bên phải, chọn **Quản lý tài khoản** > **Sao kê chứng khoán**.
- Chọn tiểu khoản tại ô **Tiểu khoản**.
- Bấm ô **Mã CK** và chọn mã chứng khoán trong danh sách, hoặc nhập mã tại ô tìm kiếm.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 2: Chọn khoảng ngày cần xem

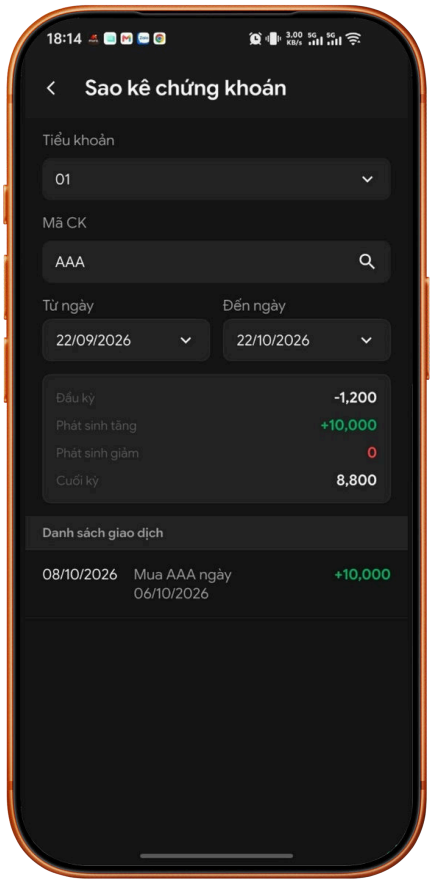
- Bấm ô **Từ ngày** hoặc **Đến ngày**.
- Tại **Chọn thời gian**, chọn ngày trên lịch.
- Bấm **Áp dụng**.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 3: Tìm kiếm và xem sao kê

- Chọn **Từ ngày** và **Đến ngày**. Chọn ngày xong, hệ thống tự động tìm kiếm và hiển thị kết quả.
- Xem kết quả với **Đầu kỳ**, **Phát sinh tăng**, **Phát sinh giảm** và **Cuối kỳ**.
- Xem từng giao dịch tại **Danh sách giao dịch**.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

PHẦN VI

Tiện ích

19. Đăng ký trở thành đối tác

20. Thiết lập cảnh báo

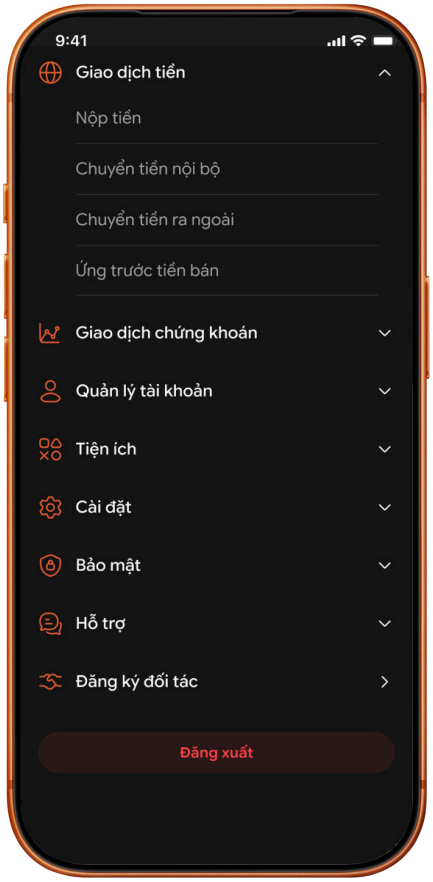
21. Tiện ích Margin và sản phẩm tài chính

19. Đăng ký trở thành đối tác

Tính năng giúp nhà đầu tư đăng ký trở thành đối tác của Maris, ký hợp đồng và nhận tài khoản đăng nhập để bắt đầu sử dụng. Tính năng áp dụng cho khách hàng cá nhân trong nước.

Bước 1: Mở màn hình đăng ký

Tại menu, bấm **Đăng ký đối tác**.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

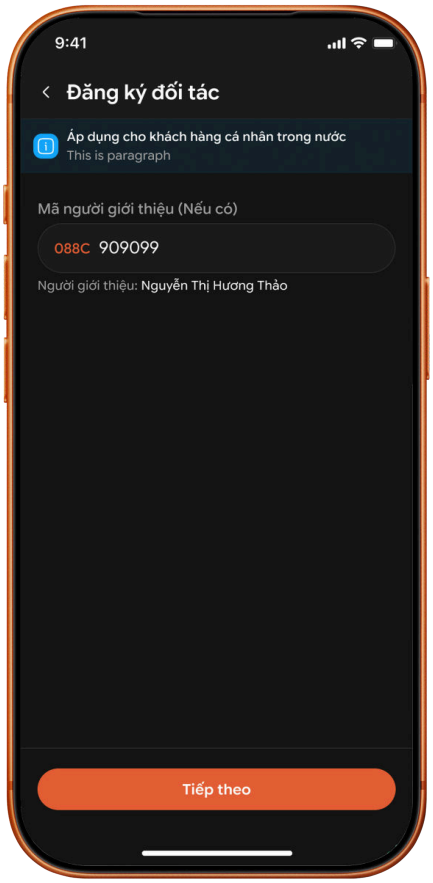
Bước 2: Nhập mã người giới thiệu

Thông tin cần nhập:

- **Mã người giới thiệu (Nếu có)**: nhập mã của người giới thiệu. Có thể bỏ trống nếu không có.

Thực hiện các thao tác sau:

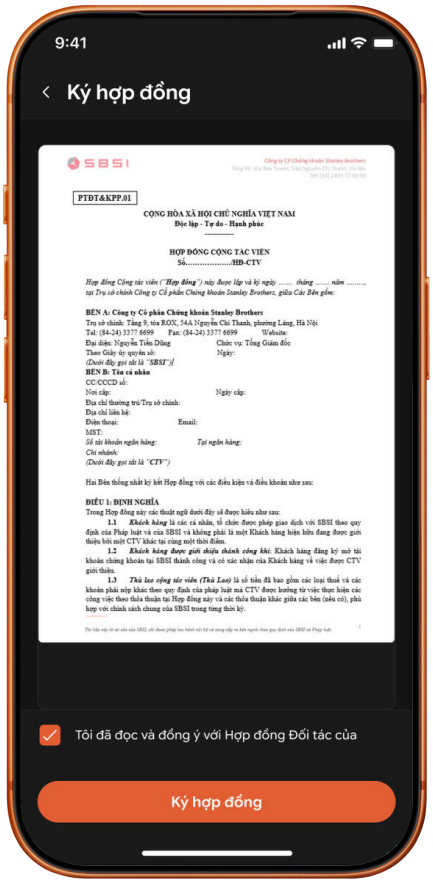
- Nhập **Mã người giới thiệu (Nếu có)**.
- Kiểm tra tên hiển thị ở dòng **Người giới thiệu**.
- Bấm **Tiếp theo**.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 3: Ký hợp đồng

- Đọc nội dung hợp đồng trên màn hình **Ký hợp đồng**.
- Tích chọn ô đồng ý với **Hợp đồng Đối tác**.
- Bấm **Ký hợp đồng**.

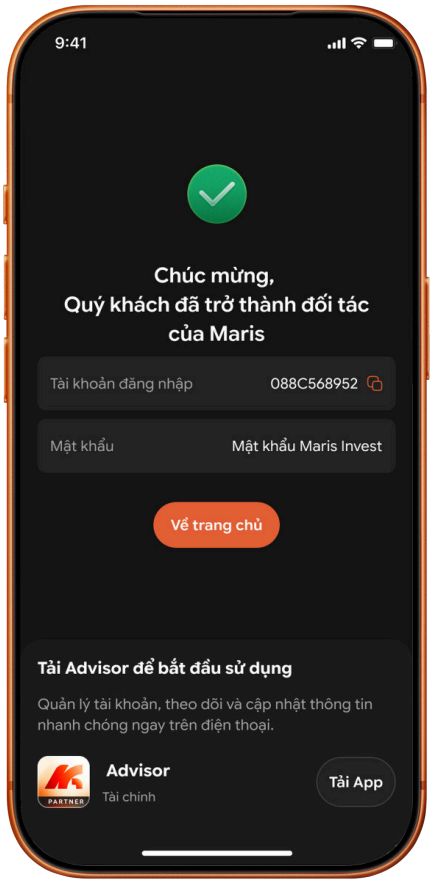


Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 4: Nhận thông tin tài khoản

Sau khi ký hợp đồng, màn hình hiển thị thông báo **Chúc mừng, Quý khách đã trở thành đối tác của Maris** cùng thông tin **Tài khoản đăng nhập** và **Mật khẩu**.

- Bấm biểu tượng sao chép cạnh **Tài khoản đăng nhập** để sao chép số tài khoản.
- Bấm **Tải App** ở mục **Tải Advisor để bắt đầu sử dụng** để tải ứng dụng Advisor.
- Bấm **Về trang chủ** để quay lại trang chủ.



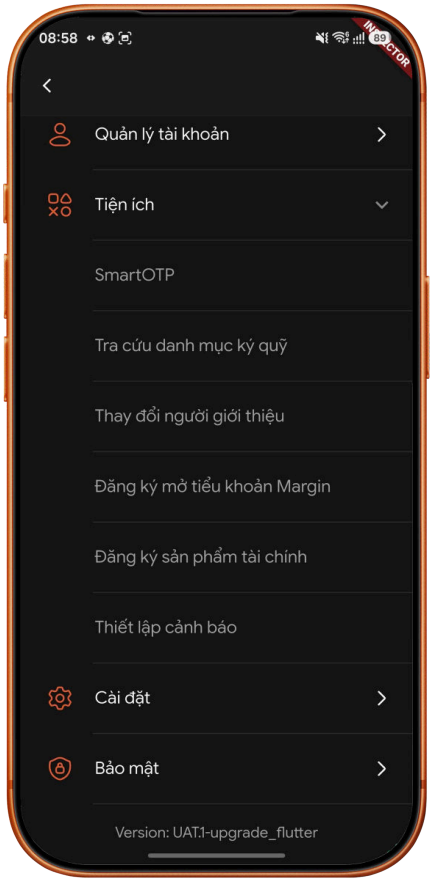
Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

20. Thiết lập cảnh báo

Tính năng Thiết lập cảnh báo giúp nhà đầu tư nhận thông báo khi một mã chứng khoán đạt ngưỡng giá, khối lượng hoặc giá trị đã đặt.

Bước 1: Mở màn hình Thiết lập cảnh báo

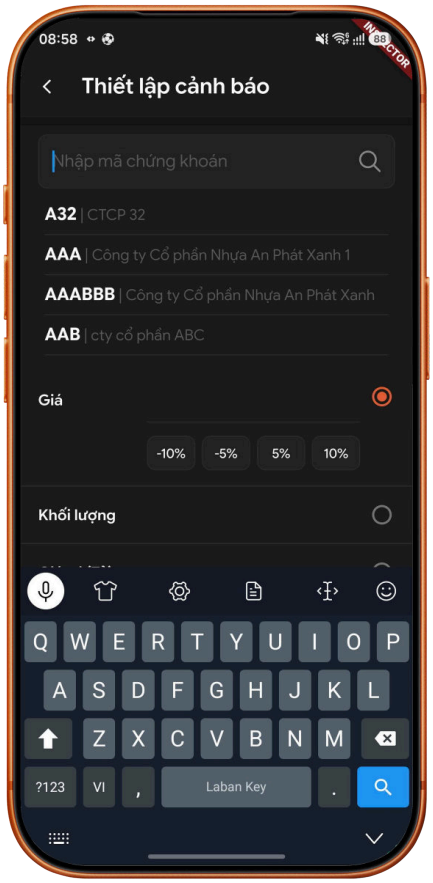
- Tại **Trang chủ**, bấm biểu tượng menu ☰ ở góc trên bên phải.
- Chọn **Tiện ích** > **Thiết lập cảnh báo**.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 2: Chọn mã chứng khoán

Nhập mã vào ô **Nhập mã chứng khoán**, rồi chọn mã trong danh sách gợi ý.

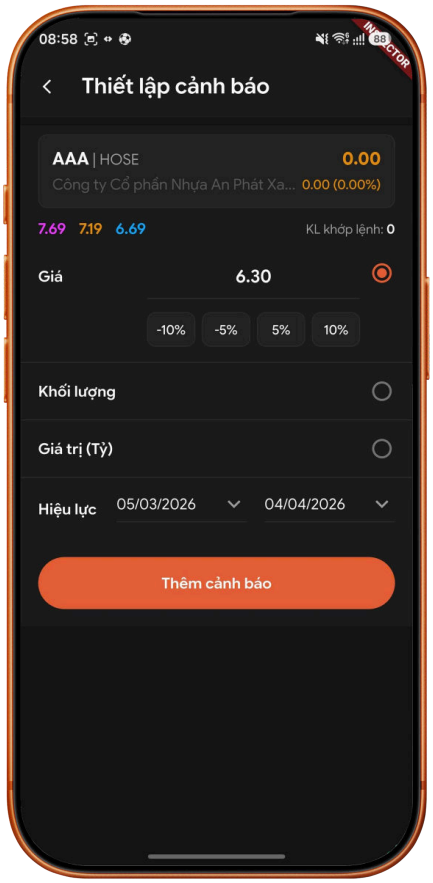


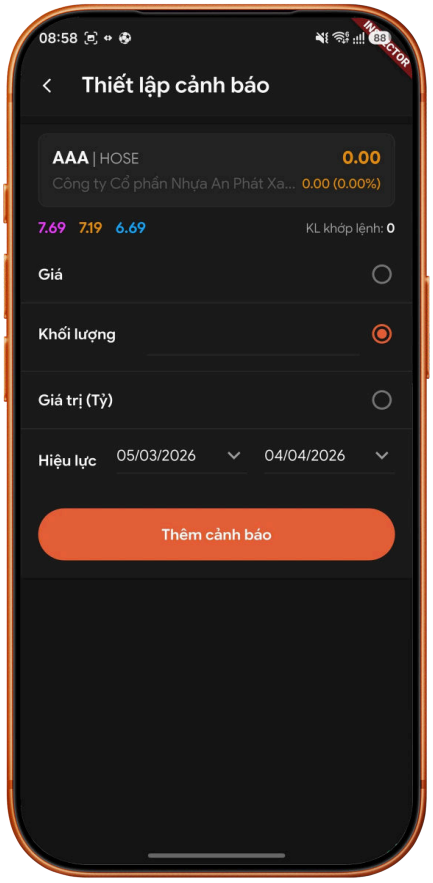
Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

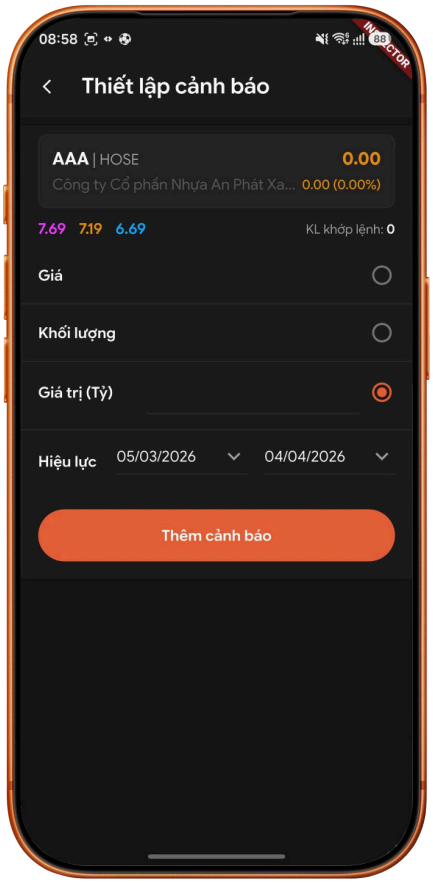
Bước 3: Chọn điều kiện cảnh báo và nhập ngưỡng

Chọn một trong ba điều kiện **Giá**, **Khối lượng** hoặc **Giá trị**, rồi nhập ngưỡng vào ô bên dưới.

- **Giá:** nhập giá cần cảnh báo. Bấm **-10%**, **-5%**, **5%** hoặc **10%** để trừ hoặc cộng tỷ lệ tương ứng vào giá đang nhập.
- **Khối lượng:** nhập khối lượng cần cảnh báo.
- **Giá trị:** nhập giá trị cần cảnh báo, đơn vị tỷ đồng. Tên trường là **Giá trị (Tỷ)**.


08:58
Thiết lập cảnh báo
AAA | HOSE
0.00
Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xa...
0.00 (0.00%)
7.69 7.19 6.69
KL khớp lệnh: 0
Giá
6.30
-10% -5% 5% 10%
Khối lượng
Giá trị (Tỷ)
Hiệu lực
05/03/2026
04/04/2026
Thêm cảnh báo


08:58
Thiết lập cảnh báo
AAA | HOSE
0.00
Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xa...
0.00 (0.00%)
7.69 7.19 6.69
KL khớp lệnh: 0
Giá
Khối lượng
Giá trị (Tỷ)
Hiệu lực
05/03/2026
04/04/2026
Thêm cảnh báo



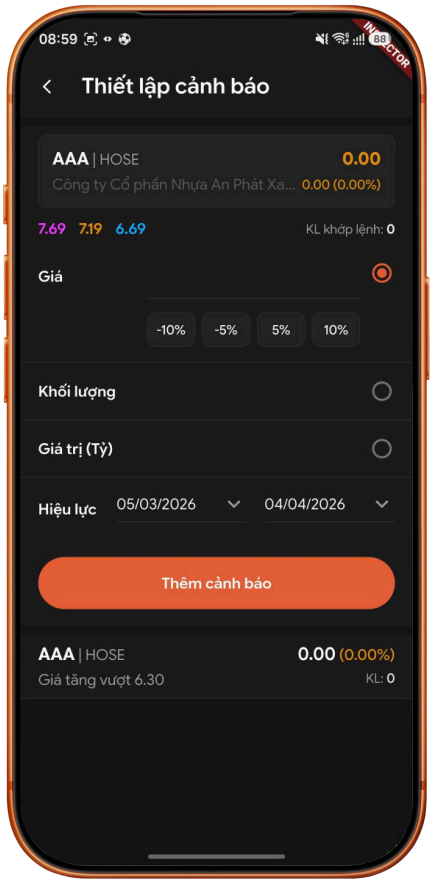
Thông tin cần nhập

- **Giá**: mặc định là giá thị trường của mã. Hệ thống tự xác định cảnh báo là Tăng hay Giảm dựa trên giá nhập.
- **Khối lượng**: cảnh báo khi tổng khối lượng khớp trong ngày đạt ngưỡng.
- **Giá trị**: cảnh báo khi tổng giá trị khớp trong ngày đạt ngưỡng.

Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 4: Chọn hiệu lực và xác nhận

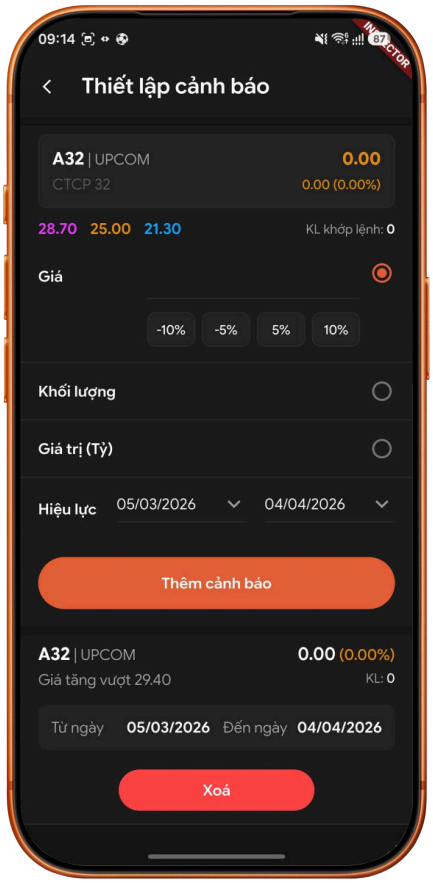
- Chọn ngày bắt đầu và ngày kết thúc tại **Hiệu lực**.
- Bấm **Thêm cảnh báo**.
- Cảnh báo vừa thêm hiển thị trong danh sách bên dưới.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Bước 5: Xóa cảnh báo

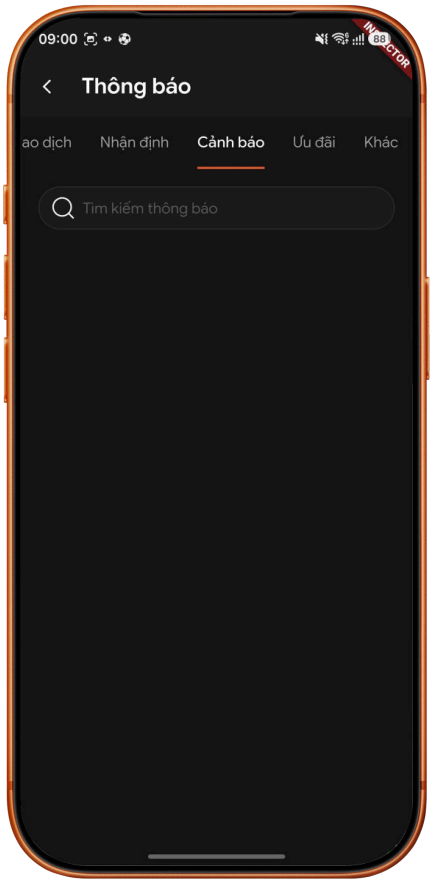
Trong danh sách cảnh báo, bấm vào mã cần xóa, rồi bấm **Xoá**.



Bước 6: Xem cảnh báo nhận được

Khi mã chứng khoán đạt ngưỡng trong thời gian hiệu lực, cảnh báo được gửi về mục **Thông báo**:

- Bấm biểu tượng chuông ở góc trên.
- Chọn tab **Cảnh báo**.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

21. Tiện ích Margin và sản phẩm tài chính

Tài liệu hướng dẫn nhà đầu tư tra cứu danh mục margin, đăng ký mở tiểu khoản margin và đăng ký sản phẩm tài chính trên Mobile App.

Tính năng	Dùng để	Màn hình
Tra cứu danh mục Margin	Tra cứu các mã chứng khoán trong danh mục margin trên website SBSI	Tiện ích > Tra cứu danh mục Margin
Đăng ký tiểu khoản Margin	Đăng ký mở tiểu khoản margin, ký hợp đồng điện tử	Tiện ích > Đăng ký tiểu khoản margin
Đăng ký sản phẩm tài chính	Đăng ký, xem lịch sử và hủy đăng ký sản phẩm tài chính	Tiện ích > Đăng ký sản phẩm tài chính

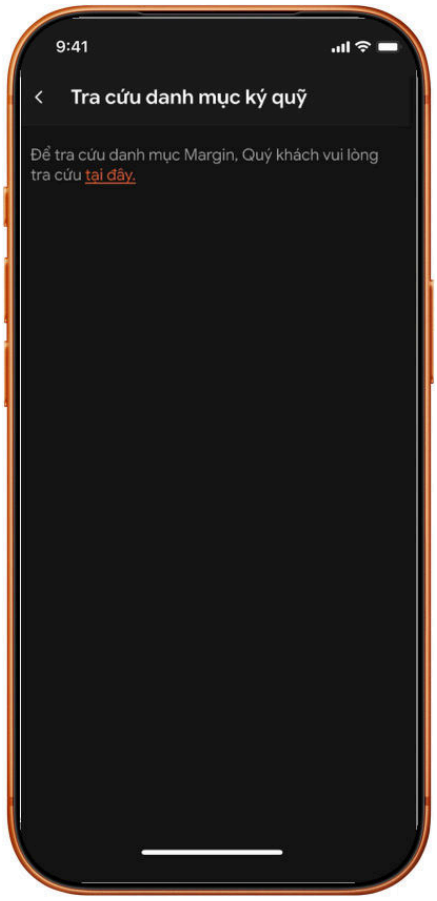
Phần A. Tra cứu danh mục Margin

Bước 1: Mở màn hình tra cứu

Tại menu, chọn **Tiện ích** > **Tra cứu danh mục ký quỹ**.

Bước 2: Mở trang tra cứu

Bấm liên kết **tại đây**. Ứng dụng chuyển sang trang tra cứu danh mục margin trên website SBSI.



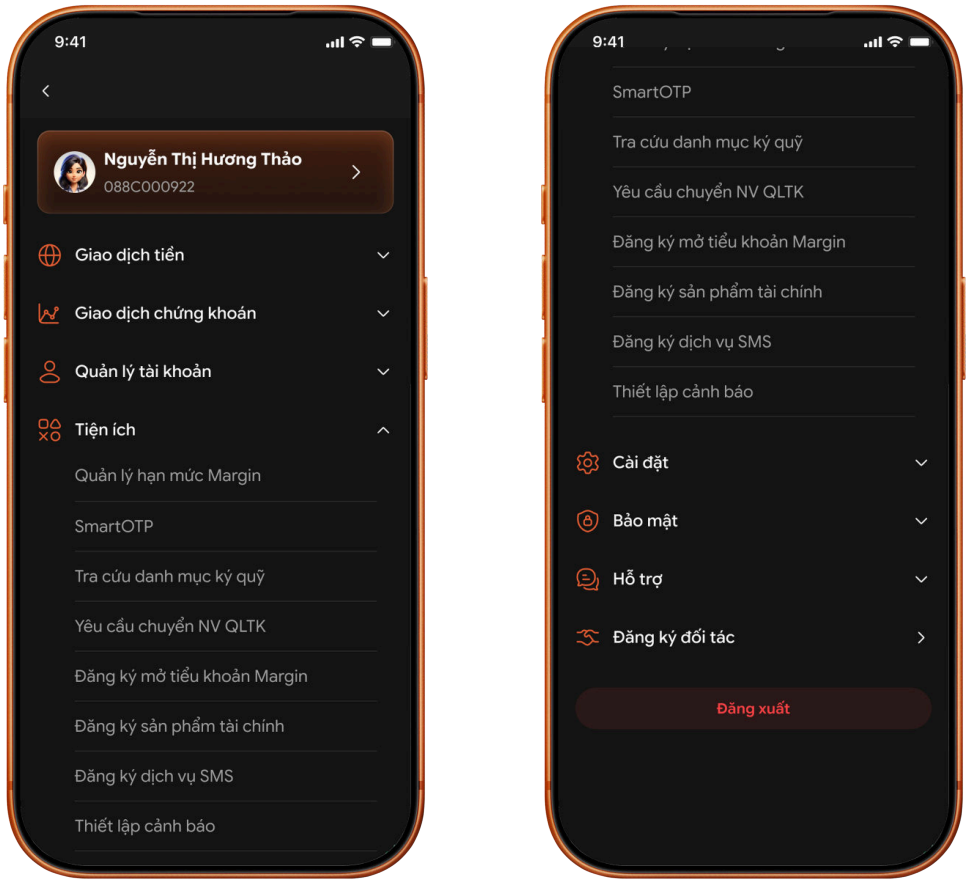
Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Phần B. Đăng ký tiểu khoản margin

Tính năng giúp nhà đầu tư đăng ký mở tiểu khoản margin và ký hợp đồng điện tử ngay trên Maris.

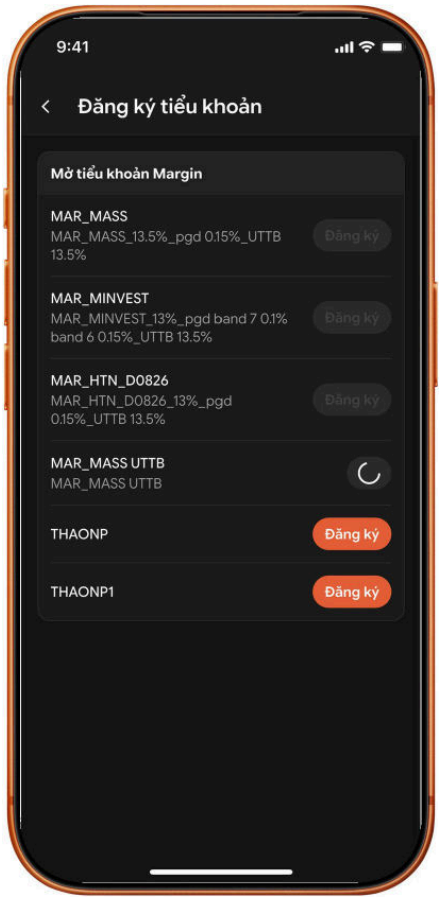
Bước 1: Mở màn hình đăng ký tiểu khoản margin

Tại menu, chọn **Tiện ích** > **Đăng ký mở tiểu khoản Margin**.



Bước 2: Chọn gói và bấm Đăng ký

Tại gói tiểu khoản margin muốn đăng ký, bấm **Đăng ký**.



> Nếu nút **Đăng ký** bị mờ, nhà đầu tư đã có tiểu khoản margin đó hoặc chưa đủ điều kiện đăng ký.

Bước 3: Ký hợp đồng VNPT eContract

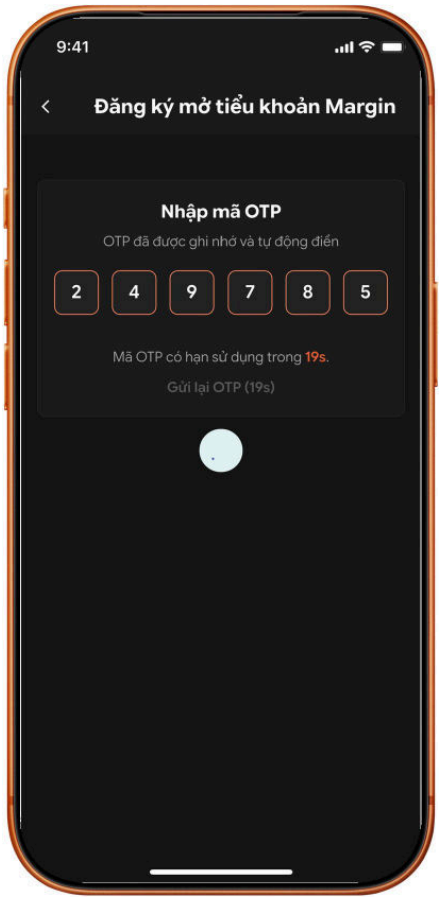
Hợp đồng mở tiểu khoản margin được ký điện tử qua VNPT eContract.

- Đọc hợp đồng hiển thị trên màn hình.
- Tích chọn ô **Tôi đã đọc và đồng ý với Hợp đồng mở tài khoản chứng khoán của Maris đồng thời đồng ý nhận thông tin từ Maris qua số điện thoại, email đã cung cấp.**
- Bấm **Ký hợp đồng**.



Bước 4: Nhập mã OTP

Nhập mã OTP để xác nhận đăng ký.



Bước 5: Hoàn tất đăng ký

Hệ thống thông báo **Đã tiếp nhận hồ sơ mở tài khoản**. Bấm **Xác nhận**.



SBSI kiểm tra thông tin đăng ký. Khi hồ sơ hợp lệ và được duyệt, hệ thống thông báo **Mở tiểu khoản Margin thành công** và gửi email thông báo kèm hợp đồng đã ký cho nhà đầu tư.



Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.

Phần C. Đăng ký sản phẩm tài chính

C1. Đăng ký sản phẩm

Bước 1: Mở màn hình đăng ký sản phẩm tài chính

Chọn **Tiện ích** > **Đăng ký sản phẩm tài chính**, rồi chọn tab **Đăng ký**.

Bước 2: Chọn tiểu khoản

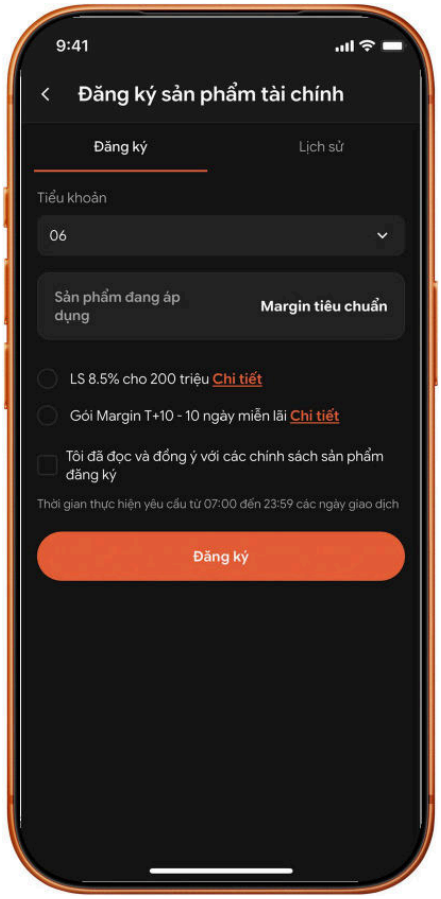
Chọn tiểu khoản muốn đăng ký sản phẩm tài chính. Chỉ đăng ký được cho tiểu khoản margin.

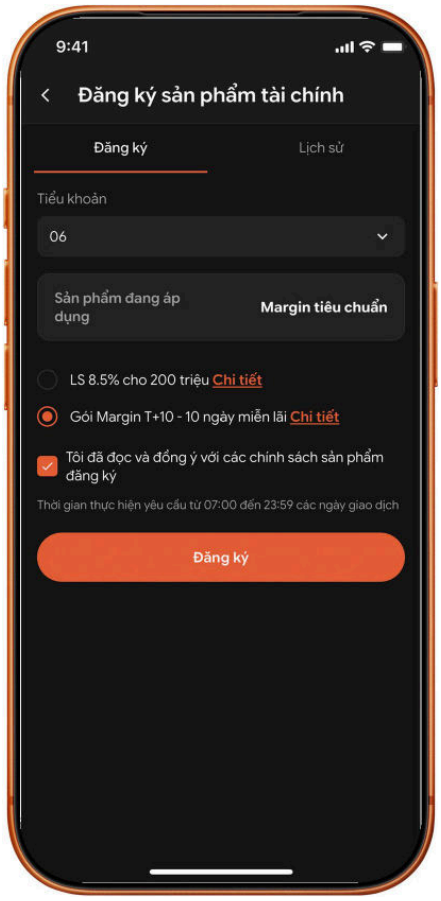
Bước 3: Chọn sản phẩm

Chọn sản phẩm muốn đăng ký. Bấm **Chi tiết** để xem thông tin sản phẩm.

Bước 4: Đồng ý điều kiện và bấm Đăng ký

Tích chọn ô **Tôi đã đọc và đồng ý với các chính sách sản phẩm đăng ký**, rồi bấm **Đăng ký**.





Yêu cầu chỉ thực hiện được trong khung thời gian hiển thị trên màn hình, vào các ngày giao dịch.

Bước 5: Nhập mã OTP để xác thực

Kiểm tra **Tài khoản**, **Tiểu khoản**, **Sản phẩm**, rồi nhập mã xác thực và bấm **Xác nhận**. Tính năng này chỉ xác thực bằng SMS OTP hoặc Smart OTP.



Bước 6: Đăng ký thành công

Sản phẩm vừa đăng ký hiển thị trong lịch sử đăng ký với trạng thái **Chờ duyệt**.

C2. Lịch sử đăng ký

Tra cứu lịch sử đăng ký sản phẩm tài chính: sản phẩm nào đang chờ duyệt, sản phẩm nào đang áp dụng.

Bước 1: Chọn tiểu khoản muốn tra cứu

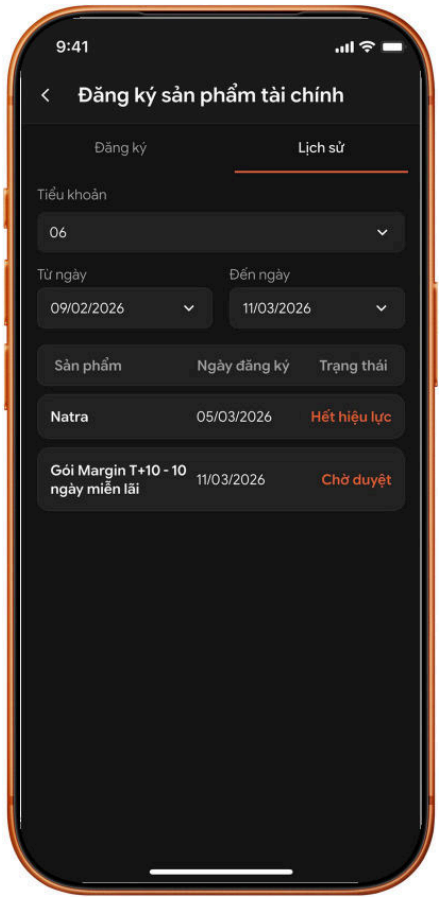
Chọn tab **Lịch sử**, rồi chọn tiểu khoản.

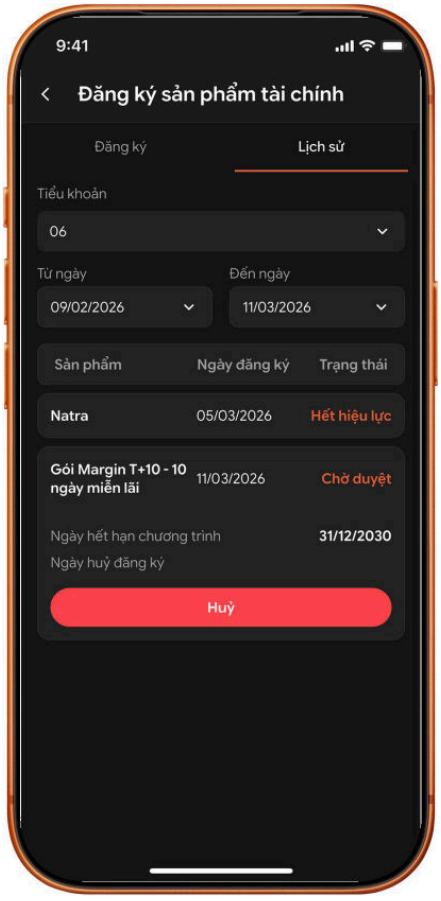
Bước 2: Chọn khoảng thời gian

Chọn **Từ ngày** và **Đến ngày**, tính theo ngày nhà đầu tư đăng ký.

Bước 3: Bấm Tìm kiếm

Bấm vào dòng sản phẩm để xem chi tiết.


9:41
Đăng ký sản phẩm tài chính
Đăng ký
Lịch sử
Tiểu khoản
06
Từ ngày
09/02/2026
Đến ngày
11/03/2026
Sản phẩm
Ngày đăng ký
Trạng thái
Natra
05/03/2026
Hết hiệu lực
Gói Margin T+10 - 10 ngày miễn lãi
11/03/2026
Chờ duyệt


9:41
Đăng ký sản phẩm tài chính
Đăng ký
Lịch sử
Tiểu khoản
06
Từ ngày
09/02/2026
Đến ngày
11/03/2026
Sản phẩm
Ngày đăng ký
Trạng thái
Natra
05/03/2026
Hết hiệu lực
Gói Margin T+10 - 10 ngày miễn lãi
11/03/2026
Chờ duyệt
Ngày hết hạn chương trình
31/12/2030
Ngày huỷ đăng ký
Huỷ

C3. Hủy đăng ký sản phẩm tài chính

- Chỉ hủy được các đăng ký ở trạng thái **Chờ duyệt** hoặc **Đang hiệu lực**.
- Sau khi hủy, tiểu khoản quay về sản phẩm margin mặc định của tiểu khoản. Hủy một đăng ký đang hiệu lực được tính như chuyển về sản phẩm margin thường.

Bước 1: Tra cứu sản phẩm muốn hủy

Tại màn hình lịch sử đăng ký, tìm sản phẩm muốn hủy.

Bước 2: Bấm Hủy

Bấm vào dòng sản phẩm, rồi bấm **Huỷ** (ảnh Chi tiết dòng đăng ký ở mục C2).

Bước 3: Nhập mã xác thực để hoàn tất

Nhập SMS OTP (với nhà đầu tư dùng phương thức xác thực PIN hoặc SMS OTP) hoặc Smart OTP, rồi bấm **Xác nhận**.



Sau khi hủy, trạng thái của đăng ký chuyển thành hết hiệu lực.

Ghi chú: Thông tin dữ liệu chỉ mang tính chất mô phỏng.